

NGAY TAY



NĂM THỨ TƯ — THỨ
BẢY 9 SEPT. 1939.
SỐ 178 — GIÁ 0\$10
TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ :
80, ĐƯỜNG QUAN-
THÀNH - GIẤY NÓI 874



H.B

— Tệ thật! chúng nó không dốt cho mình ít cuốc, sêng dề đào
hăm tránh bom, không khéo thì chết cả nút mắt.

TRONG SỔ NÀY: Con yềng và vợ chồng
bác lái, truyện bằng thơ của Tú Mỡ — Người
biết cười, một truyện hoạt kê rất lạ lùng.

LƯƠNG NGHI BỒ THẬN Lê huy Phách

Trong số 100 người đàn ông, ở thế kỷ này, thì có đến 90 người có các bệnh ở thận : BẠI THẬN : đau lưng, mờ mắt, ù tai, rức đầu, tiểu tiện vàng, tinh khí loãng... Hoặc sinh ra MỘNG TINH : nằm ngủ tưởng giao hợp với đàn bà tinh khí cũng xuất ra DI-TINH : không cứ ngày đêm, lúc nào nghĩ đến tinh dục, tinh khí cũng tiết ra một chút. HOẠT TINH : khi giao hợp tinh khí ra mau quá. DƯƠNG NUY : dương ít cường, mềm không thích tinh dục. LIỆT DƯƠNG : Gân đàn bà mà dương không cường. Hoặc « Thủ Dâm » mà sinh ra tức ngực, hay đau trong ngực, chân nán, di-tinh, mộng tinh, hoạt tinh... Hoặc những người sau khi khỏi bệnh phong tinh, vì uống phải nhiều thứ thuốc công phạt làm hại cho thận khí, nên sinh ra đau lưng như bẻ, ù tai, chảy nước mắt, rụng tóc, ướt qui đầu, tiểu tiện vàng, có ít vẩn...

Có các bệnh kể trên đều dùng « LƯƠNG NGHI BỒ THẬN » số 20 của Lê huy Phách : sinh khí, cố tinh, bồi bổ thận khí, khỏi hết các bệnh bại thận, di tinh, mộng tinh, hoạt tinh, liệt dương, dương nuy... Giá 1p00.

ĐOẠN CĂN KHÍ HƯ ẨM Lê huy Phách
 Bệnh Khí Hư rất nguy hiểm cho phụ nữ. Người có bệnh khí hư

thì thường thấy tiểu tiện vàng, đục, có giầy, có cặn, ra khí hư hoặc vàng hoặc trắng, tanh hôi khó chịu, kinh nguyệt bất điều, trong người ốm yếu, xanh xao... dùng thuốc « Đoạn căn khí hư ẩm » số 37 (giá 1p00) và « Tao nhập khí hư trùng » số 38 (giá 0p50) của Lê huy Phách, khỏi hẳn bệnh khí hư, tốt cho đường sinh dục về sau.

VẠN NĂNG LINH BỒ Lê huy Phách

Một thứ thuốc bổ sức khỏe dùng chung cho các cụ già, bà lão, đàn ông, đàn bà, người nhớn, trẻ con. Dùng thuốc này thân hình tráng kiện phần khởi tinh thần, ăn ngon, ngủ yên, tăng thêm sức khỏe. Các cụ già, bà lão dùng thuốc này : khỏi bệnh ho về đêm, da dẻ hồng hào, tăng thêm tuổi thọ. Đàn ông, đàn bà làm ăn lao lực trong sương thợ hoặc ngoài đồng, hay làm việc căng thẳng thần nhiều quá, hoặc buồn bán lo nghĩ, trong người yếu mệt, kém ăn, ít ngủ, hay quên, buồn nản... đều dùng « Vạn Năng Linh Bồ » số 90 của Lê huy Phách được mọi điều như ý : làm việc lâu mệt, nhanh nhẹn, thêm trí khôn, tăng trí nhớ, bổ khí, bổ huyết, tốt cho sự sinh dục. Trẻ con dùng thuốc này mau lớn... Người không có bệnh gì dùng thuốc này lên cân. Giá 1p00 một hộp.

Nhà thuốc LE HUY - PHACH

19, BOULEVARD GIA-LONG - HANOI

Là một nhà thuốc có danh tiếng và tín nhiệm nhất Đông-dương. Xem mạch, cho đơn, bốc thuốc chèn, chữa các bệnh người nhớn, trẻ con... Bất cứ bệnh lật gì, dù khó khăn, nguy hiểm đến đâu dùng thuốc Lê huy Phách đều mau khỏi cả.

Chủ nhân Lê huy Phách xem mạch Thái-lỗ rất tinh thông, đoán được sinh tử, biết được trước mắc bệnh gì, sau sẽ mắc bệnh gì và thân thể của người ấy nữa. Chỉ xem về buổi sáng từ 7 giờ đến 10 giờ rưỡi. Mỗi lần phải trả 1p.00.

Khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao-mên đâu đâu cũng đều có đại-lý bán các thứ thuốc Lê-huy Phách. Bán nhiều nhất tại :

HUE : Thanh-Niên, 45 phố An Cựu. QUINHON : Au-Long được điểm 194 Av. Gialong. SAIGON : Xuân Nga 181 Bd de la Somme, PNOMPENH : Huynh-Tri 15 Omer.

JOB CIGARETTES
 IMPORTÉES D'ALGER
 SOCIÉTÉ JOBALGER
 MARQUE DÉPOSÉE

JOB CIGARETTES
 SOCIÉTÉ JOBALGER
 MARQUE DÉPOSÉE

0,12
 thêm thuế phòng thủ 0\$01

0,07
 thêm thuế phòng thủ 0\$005

TUYÊN BUON TẠI XU' AN - DÊ - RI

TRƯỜNG NỮ - HỌC LỚN CỦA CÁC EM, TRƯỜNG

PIMPRENELLE

N° 61, Rue Borgnis Desbordes — Hanoi
(Trường nữ học phố Tràng-thị)

BAN TIỂU HỌC ĐÃ
KHAİ GIẢNG
BAN CAO ĐẲNG TIỂU
HỌC NĂM THỨ NHẤT
KHAİ GIẢNG NGÀY
11 SEPTEMBRE
HỌC PHÍ : 4p 50

- CHĂM CHỈ
 - SÁCH VỎ SÁCH SẼ
 - LỄ PHÉP
 - VUI - VẼ
 - ĐÚNG ĐẮN
- đó là đức tính của các em Pimprenelle

*Không có học trò lười, không có học trò kém :
Chỉ thiếu sự săn sóc.*

*Không có học trò không nghe lời :
Chỉ có sự lễ chức không hợp với học trò,
Dựa vào sự nhận xét ấy, trường Pimprenelle
nhất định :*

Mỗi lớp chỉ có 35 em

Vì thế

Bài vở các em sẽ được xem xét cẩn thận.
Các em sẽ được cô giáo săn sóc luôn.

Giờ học sẽ theo như các trường công

Các em

sẽ đi học như một nữ học sinh trường Đông-Khánh hay một trường Pháp : Trường Pimprenelle không có lớp liên tiếp như các trường tư khác : không bỏ buộc học trở phải vào học 9 giờ sáng hay một giờ trưa.

Từ lớp năm trở lên sẽ nói tiếng pháp

Bây giờ và về sau

tiếng pháp cần như tiếng ta trong sự buôn bán hay trong sự làm việc. Mue Van-Quy và cô Olympiade sẽ giầy các em đọc và nói bằng giọng người Pháp.

Có lớp riêng

vào ngay thứ năm
không lấy tiền để luyện các em kém

và

Chưa kể đến

Trường ở phố Tây mát mẻ, có những lớp sáng sửa rộng rãi.

Chưa kể đến

Ban nữ giáo sư vào bậc nhất, hết lòng và nhiều kinh nghiệm, khuyên giầy bằng sự dịu dàng để học trò lúc nào cũng cố gắng.

Chưa kể đến

Tủ sách lớn cho các em, từ lớp năm trở lên, đến cách giầy theo lối mới của các trường lớn bên Âu-châu.

Các em giỏi sẽ được khuyến khích luôn.
Các em kém lúc nào cũng được nâng đỡ.



CUỐN SỐ

TỐC HÀNH

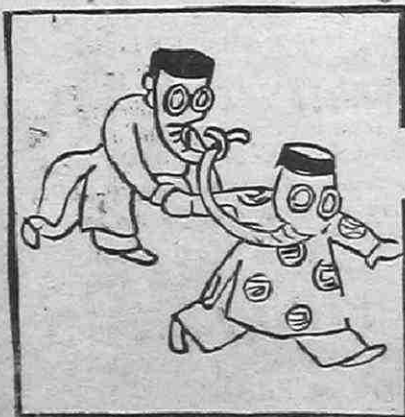
Bắc-Kỳ. - 1.) Vì tình thế nghiêm trọng, nhiều nhà đã lo việc cưới xin cho các con rất gấp. Lễ nghi thật đơn giản, nhà gái gửi điện tin thách cưới vài trăm mất nạ.



2.) - Hai họ vội vàng tiếp nhau trong những hầm đã hấp tấp đào.



3.) - Chú rể vội vàng làm lễ mừng tuổi mẹ vợ. Mẹ vợ quảng cho một bị gạo rang và mấy chục đồng hào thật làm của hồi môn.



4.) - Nhận xong, chú rể kéo ngay cô dâu ù lè chạy xuống hầm cạnh đấy.



5.) - Chín ngày sau cặp vợ chồng mới đã có ngay một đứa con, đứa con vừa đẻ đã biết chạy rồi!

Người

Yêu nhau

PHƯƠNG NGÔN ta có câu: « Yêu cho roi cho vọt, ghét cho ngọt cho bùi ».

Ông Neumann, chủ báo Presse Indochinoise, cũng yêu các nhà làm báo Annam theo lối ấy.

Gần đây lòng yêu của ông ta sôi nổi đến cực điểm. Cho nên ông hết sức công kích sự tự do của báo chí quốc ngữ ở Nam-kỳ. Theo ông, chỉ còn có một cách là trở lại chế độ bó buộc cũ, thì mới có ích lợi cho các nhà báo Annam mà thôi. Thế cũng còn chưa đủ đâu: ta nên sợ rồi ông yêu của ông giục giã, ông lại đòi cấm hẳn Annam không được ra báo chí gì nữa.

Ông ta yêu, và ông ta bịa đặt ra, ông ta va cáo cũng vì yêu, chẳng thế mà ông ta cả gan đăng lên báo rằng chính ông ta, mặt mũi ông ta nom thấy có tờ báo quốc ngữ, viết: « Người Pháp đến đây làm gì, tống cổ họ ra ngoài ». Thậm chí ông Nguyễn Văn Sâm, phải lấy nhân danh là hội trưởng hội Báo



gười ái hữu Nam-kỳ, viết thư hỏi ông ta đã đọc cái câu ấy trên tờ báo nào, số nào, ra ngày nào. Rồi ông Sâm lại hỏi ngọt ông ta rằng chắc ông đã có chứng cứ hẳn hoi mới dám nói một cách đường hoàng như vậy. Và ông Sâm đợi ông ta trả lời.

Nhưng hiện giờ, ông ta chưa trả lời. Rồi có lẽ không bao giờ ông ta trả lời nữa. Không phải là vì ông ta đã nói jáo dẫu, mà chỉ là vì ông ta yêu dân Annam mà thôi.

Một quả ổi

MỘT việc nhỏ mọn, đăng ở trang tư các tờ báo hằng ngày. Một người nhà quê, Nguyễn Văn Sỹ, lên tỉnh tìm việc làm. Thật cũng như

trăm ngàn người nhà quê khác, yêu cái ao, cái đình làng, không nỡ bỏ, nhưng đối với anh chàng bụng đói, thì cái ao, cái đình cũng mất cả vẻ đẹp, và các cô con gái khấn mở qua



cũng mất cả vẻ nên thơ. Anh chàng ra đi, nhưng việc chưa tìm được, mà bụng đã đói cồn cào, trong túi không có một đồng Bão - đại nhỏ. Biết làm thế nào bây giờ? Sự tình cờ dẫu anh chàng nhìn ngang sang thửa vườn cạnh đường, và những trái ổi chín vàng trong cây. Maxime Goki, nhà văn hào Nga, một hôm đói quá còn ăn trấu bánh, huống là Nguyễn Văn Sỹ. Sỹ liền chui vào vườn, hái ổi ăn cho đỡ đói. Nhưng Sỹ quên mất ông chủ vườn. Ông này, bụng đã no cho nên không hiểu được nỗi lòng của Sỹ; ông ta chỉ nhìn thấy một việc trước mắt: có kẻ đã dám hái trộm ổi của ông, và kẻ ấy lại rách rưới đói khát, trông không có vẻ gì thương được cả. Giá ông ta bụng cũng đói như Sỹ, thì có lẽ ông cũng sẽ như Sỹ hái ổi đi mà ăn, nhưng ông lại no nê mất rồi. Ông bèn tức tốc nhảy xôm lại đá Sỹ. Nhưng Sỹ đã yếu ớt, nên là lách bị đập và Sỹ được chôn vào nhà thương thì chết.

Ấy, câu chuyện chỉ giản dị như thế.

Chỉ vì ăn một trái ổi, kẻ cũng đáng thương.

Ông cứu mô

BÀO TIẾNG DÂN có đăng một chuyện lý thú.

Seo Trinh nguyên làm seo (mô) làng Nhào Trung ở tỉnh Nghệ, năm nay tuổi đã ngót sáu mươi. Trong làng, khi hội họp quét đình giải chiếu, cho đến khi cúng tế đưa phầa xôi thịt cũng

ĐÃ CÓ BẠN

Hồn Bướm Mơ Tiên

in lớn thứ tám, có thêm hai truyện ngắn của KHÁI HUNG

Giá 0\$50

PHÂN THÔNG VÀNG

của XUÂN-DIỆU

Bìa in màu. Sách dày trên 200 trang. Có in riêng 20 cuốn giấy Alfa có chữ ký của tác giả. Giá 0p 40

Tô-từ

va việc

đều sai vác một tay Trinh cả.

Caoi năm 1925, làng Nhân Trung lập nhà trường, seo Trinh được kiêm làm chân chạy giấy ở đây. Thế rồi, trả mười mấy năm khó nhọc, ông giáo nghĩ công Trinh bền tư giấy xin ăn trường. Không bao lâu tiếp được học chỉ thường cho Trinh ham cứu phàm.

Sự khó khăn bắt đầu từ đây. Trong làng, bói mả cũng không lấy được một ông cử, thế mới kỳ. Thật là một làng toàn bạch đinh, một làng đáng lẽ phải sung sướng. Bây giờ bỗng có một ông cử; nhưng, oan trái thay ông cử ấy lại là người mỗ. Ông già Trinh bỗng đứng trở nên nhất làng, đáng chiếm mâm thủ chỉ, nhưng ông vẫn còn làm mỗ, nghĩa là vẫn bét làng. Thật là tôn ti trật tự lung tung cả. Vì thế hương lý hào lão đều làm đơn trình bày tình cảnh ấy và xin trả chút phàm bả kia lại. Ông già Trinh cũng xin trả lại, có lẽ ông nghĩ rằng làm ông cử xong không bằng làm seo mà bụng được no. Nhưng tình không nghĩ thế, nên đã bác đơn của Trinh và của làng Nhân Trung, nói rằng có công thì có thưởng.



Thành thử ra Seo Trinh vẫn là ông Cử Trinh, người mỗ vẫn là ông thủ chỉ. Nhưng việc đó, lạ thì có lạ, mà giải quyết thì vẫn có thể giải quyết được. Có khó gì đâu? Ông Trinh lúc làm công

n nhà mỗ, thì cứ là người mỗ, đi xa, giải chiến, quét đình như cũ; còn lúc có việc làng, thì ông lại việc ông cử, nghĩa là ngồi ăn thủ chỉ Đảng nào cũng một mình mỗ, có đi đâu mà thiệt.

Chiến lược

thế là lại có Âu chiến. Sau hơn hai mươi năm, nước Đức hàng mưu đồ bá chủ ở Âu châu.

ngẫm ra chỉ vì hòa ước bất xâm n giữa Nga và Đức, hai nước theo chủ nghĩa trái ngược hẳn nhau, n coi nhau như có một cái từ thù. Nhất là ông tướng họ Hít thì xưa nay hề mở miệng là mạt sát Staline, là quyết diệt nước Nga - sô - viết. Bản hiệp ước bài cộng của Đức, Ý và Nhật ra đời cũng vì cái ý muốn ấy.

Bỗng nhiên, họ Hít nghe bài ca của cộng sản không nổi giận nữa mà lại mỉm cười sung sướng. Và bên Nga, lúc đồng trường bộ ngoại giao Đức đến Moscou, là cơ chứ thập ngoạc phát phơ cuốn lấy lá cờ đỏ.

Có người cho đó là sự tráo trở của Nga, bằng lòng để Đức xâm chiếm Ba Lan. Nhưng có người cho đó là một chiến lược: họ mỉm cười với nhau, nhưng sau lưng đã giấu sẵn dao để đâm nhau lúc nào không biết.

Dẫu sao, hiện giờ vì hòa ước ấy, mà bao nhiêu lương dân vô tội bên Ba-Lan khổ sở nhìn lên trời đầy ch m



TRONG NHÀ CHIÊU BÓNG

- Họ làm gì thế nhỉ?
- Họ mớm cơm cho nhau chứ quái gì.

sát, trong khi con chim hòa bình bé nhỏ bay đi phương nào không biết.
Hoàng Đạo

Bức thư của SALUT PUBLIC

Độc Giả Chuyện Hàng Tuần của Khái Hưng, ông R. E. M. chủ báo Salut-Public, liền viết cho N. N. một bức thư. Trong bức thư ấy ông R. E. M. bảo rằng ông ấy kịch liệt công kích ông Phạm-lê-Bông, công kích cái lối bỏ tiền mua phiếu để được trúng cử, và sau hết vừa công kích vừa khinh rẽ cái lối mua lương tâm đó cũng như khinh những kẻ đã bán lương tâm...

Ông R. E. M. gĩa của chúng tôi công bố cho mọi người biết những điều đáng mừng trên kia.

Vậy xin mọi người biết cho ông như thế.
N. N.

NÊN ĐÓN XEM

LOẠI SÁCH RẺ TIỀN

	SÁCH HỒNG	
9	Giá độc nhất một hào	9
3	SÁCH HỒNG	3
3	Giá độc nhất một hào	3
9	SÁCH HỒNG	9

LOẠI SÁCH RẺ TIỀN

NÊN ĐÓN XEM

Cuốn sách đầu tiên:
ÔNG ĐỒ BÈ
của Khái-Hưng
ĐỜI NAY XUẤT BẢN

NHỮNG VIỆC CHÍNH TRONG TUẦN LỄ

Quân Đức đã tiến đánh Ba-lan ở khắp miền biên giới Đức-Ba từ hôm 2 Septembre và đã chiếm của Ba-lan nhiều tỉnh. Kinh thành Varsovie và hầu hết các tỉnh Ba lan bị máy bay Đức tấn phá. Một đoàn chiến xa Đức bị đánh tan và tới nay có chừng non bốn chục máy bay Đức bị hạ.

Pháp và Anh cũng đã tiến đánh Đức. Thủy quân Anh hoạt động ở khắp các mặt bờ.

Các thuộc địa Pháp và Anh đều dự chiến tranh.

Một chiếc tàu Anh chở dân lánh nạn sang Mỹ bị tấn ngấm Đức đánh đắm. Một chiếc tàu buôn Đức bị chiến hạm Anh đánh đắm.

Nhật, Nga đã tuyên bố đứng trung lập, không dự cuộc Âu chiến. Nga sẽ cấp lương thực cho cả hai bên.

Mỹ cũng đứng trung lập, nhưng vẫn ủng hộ các nước dân chủ.

Các nước miền bờ Baltique cũng đều đứng trung lập.

Ý và Tây ban nha chưa tỏ rõ thái độ.

Tin sau cùng - Một đoàn tàu bay Anh đánh phá các chiến hạm Đức ở tận cửa sông đảo Kiel, hai chiến hạm Đức bị trúng bom. Chiến lữ Seyfred bị quân Pháp phá vỡ 12 chỗ. Hải, lục, không quân Pháp vẫn tiến công.

Lại một chiếc tàu Anh nữa bị đắm, song các thủy thủ đều được cứu thoát. Phi cơ Đức định đến Paris ném bom nhưng không qua được đường phòng thủ của Pháp.

Mussolini đã tuyên bố Ý đứng trung lập trong cuộc Âu chiến, nói rằng vì tuần lễ trước đây Ý đang cố điều đình bằng cách hòa bình thì nhận được tin Đức bá cáo cho biết rằng Đức nhất định dùng vũ lực để giải quyết Dantzig; như vậy thì Ý không bó buộc gì với Đức nữa.

Franco cũng đã ký sắc lệnh tuyên bố Tây ban nha đứng trung lập.

Một đoàn 30 phi cơ Ba lan vừa ném bom xuống kinh thành Berlin.

Quân đội Pháp đã qua biên thủy Đức ở giữa khu sông Rbin với sông Moselle.

Trung Nhật chiến tranh. - Nội các mới của Nhật do phái ôn hòa lên cầm quyền, sẽ theo đuổi chính sách của nội các Càn Vệ là thân thiện với các nước sản lòng hợp tác với Nhật, song vẫn không thay đổi thái độ đối với Tần.

Tại biên giới Mãn châu - Mông cổ, hai quân Nga Mông và Nhật Mãn đương đánh nhau lớn. Có 3 sư đoàn quân Nga tràn sang Mãn châu tới 14 cây số, song đã bị quân Nhật đánh lui.

Nhật đã lập một chính phủ Mông cổ tự trị gồm chính phủ tự trị miền Bắc Sơn tây và chính phủ tự trị của Nội Mông cổ. Chính phủ mới này do Đức vương làm chủ tịch.

Cấm xuất cảng ngô gạo. - Chính phủ đã ban lệnh tạm cấm xuất cảng, từ hôm 3 Septembre, ra ngoài địa hạt Đông dương - trừ Quảng châu loan - ngô, gạo và nhiều hàng hóa, thực phẩm, được phẩm khác. Các sức vật có thể dùng vào việc vận tải như lừa, ngựa, voi, cũng không được xuất cảng.

Tình hình thành phố Hanoi. - Nhiều người đã cho bớt thợ con và tải bớt đồ đạc về các tỉnh nhỏ hay thôn quê để phòng nạn.

Giá sinh hoạt lại tăng thêm từ 10 đến

20 phần trăm. Tiền bạc rất khan, phải đổi các tờ 4, 5 xu một đồng bạc.

Đã có lệnh tạm bãi bỏ buổi nghỉ chiều hôm thứ bảy ở các công sở.

Đã có đào nhiều hầm trong thành phố và ven bờ sông để phòng cho dân tránh nạn.

Cấm đem vàng và tiền Đông-Dương đi ngoài quốc. - Chính phủ đã có lệnh cấm xuất cảng những vàng khối, vàng lá hoặc đồ vàng và tiền đồng bạc giấy Đông dương ra ngoài quốc.

Nhiều trường học chưa khai giảng. - Hôm 2 Septembre chính phủ đã buy động một phần quân đội Đông dương, vì thế các giáo sư trường A. Sarraut phần nhiều phải gọi ra lính nên đến 15 Septembre này trường chưa khai giảng được. Những trường Sinh Tử và bình Than cũng chưa kh i giảng vì trường học phải sung công.

Báo chí Pháp, Nam đều phải kiểm duyệt. - Vì tình thế nghiêm trọng nên báo chí Pháp, Nam đều phải đưa trình phòng kiểm duyệt trước khi in.

Số báo Zức vừa rồi đã bị tịch thu vì trái lệnh trên.

Sung công tài sản và nhân dân. - Đã có lệnh tạm sung công tài sản và nhân dân ở Đông dương kể từ ngày 29 Aout.

Những tài sản mà chính phủ tạm sung công chỉ dùng trong thời kỳ nhà binh cần đến, xong việc lại trả lại người chủ.

Còn các người không phải là binh lính mà chính phủ cũng gọi ra, là để giúp vào các công cuộc phòng thủ trong xứ.

Những ô-tô phải sung công đã phải nộp ủy ban sung công hôm 4 và 5 Septembre.

Tòa lãnh sự Đức bị canh gác. - Sở Xen đăm ở Hà-nội đã phái binh đến canh giữ tòa lãnh sự Đức, không cho nhân viên tòa lãnh sự ra ngoài.

Ngoài ra có độ một chục kiểu dân Đức ở đây thì phải giữ riêng ở một nơi.

Nhiều công chức về hưu phải gọi ra làm. - Muốn cho việc làm tại các sở được chu đáo, chính phủ đã cho gọi ít nhiều công chức đã về hưu lại ra làm việc để thay những người có giấy gọi ra đầu quân, và luật động binh ban bố.

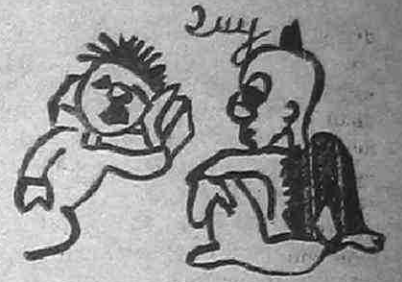
Việc đánh điện tín, điện thoại và gửi thư. - Từ nay cho đến khi có lệnh mới, điện tin của tư gia hay của các báo đánh đi các tỉnh, phải có chữ duyệt y của sở Cấm.

Về việc gọi điện thoại thì tư gia chỉ được dùng các đường từ Hanoi đi Vinh Yên, Việttri, Bắc-ninh, Bắc-cầu, Gia-lâm Hà-dông, Bân-yên-nhan, Tuyên-quang, Hưng-yên, Phúc-yên, Phủ-đa-phước, Phủ-đoan, Phủ-lạng-thương, Phủ-lý, Phú-thọ, Sơn-tây, Tam-đảo, Thái-nguyên và Tong.

Thư gửi bằng máy bay phải gửi đến nhà bưu điện 4 hôm trước ngày phi cơ khởi hành.

Nhiều chợ phải họp đêm. - Sau khi xảy ra tai nạn 68 người chết và 57 người bị thương vì bom Nhật ở chợ Thất Khê thì nhiều chợ ở Cao Bằng, Lạng sơn và những chợ quanh miền ấy như Kỳ-lừa, Đồng-đàng, Na-cham, và Đông-mô chỉ được họp từ 6 giờ tối đến 6 giờ sáng.

xem tiếp trang 20



BA - Mày a tối hôm qua, tao nằm
mê bị đội xếp tát.
TEO - Thế mày có đau không.
BA - Tao bị nó tát lịm cho đến
sáng.

KIỂM DUYỆT BỎ

L&TA

Về mùa hè
lại trong lúc vải đắt, công cao này

dùng **CHEMISSETTE**

tức là ta đã chọn thể y phục hợp
thời nhất, lịch sự và lớn ti tiền.

Manufacture CU GIOANH
70 Rue des Cristaux, Hanoi - Tél. 525

La plus importante fabrique de chemisettes au Tonkin

Les hommes regardent d'abord...

... les yeux. Embellissez les vôtres ; c'est si facile avec ARCANCIL, le produit moderne qui donne au regard sa vraie valeur en le rehaussant d'un charme nouveau. ARCANCIL ne contient pas de savon, il ne p que pas, ne coule pas, ne casse pas les cils. Il résiste aussi bien aux larmes qu'à l'eau. Vous aussi serez enchanté d'ARCANCIL. Le succès vous est garanti. Pour allonger et fortifier les cils sans les farder, il a été créé une qualité spéciale : ARCANCIL-SANCOLOB. La boîte publicitaire se vend partout : Op 60. Modèle luxe 1p.80. Prenez bien : POUR VOS CILS. ARCANCIL.

EXCLUSIVITE : COMPTOIR COMMERCIAL, 59 Rue du Chanvre, Hanoi

En vente chez ĐÔNG-QUANG, 48 Bô Admiral Courbet Courbet, Haiphong

TIN VĂN... VĂN CỦA LÊTA



ẤY hôm nay, đi đến đâu cũng chỉ thấy những chuyện rắc rối.

AI cũng nói đến chiến

tranh.

Người ta thì nhau lo.

Những ông nhà giàu, xưa nay ngồi phe phẩy quạt trên những đồng tiền, bây giờ vẫn quạt như thường. Nhưng mồ hôi đổ nhiều lắm.

Khó chịu lạ!

Nụ cười đi đâu mất tiết.

Mặt ông bà nào cũng như một mảnh giấy xám, trên đó sắp viết những bài văn chán đời.

Tình thế xôn xao làm người ta kém vui. Nhưng không làm ai hết vương gôn.

Vì thế « tin văn... văn » vẫn còn những cái buồn cười vẫn vẫn.

« Tân Đà Vận Văn ».

Đó là (cổ nhiên) tên một tập văn của nhà thi sĩ mới tạ thế.

Bài văn vẫn như nhất :

Đêm hè Hà-nội nóng như nang

Rùa rì cầm ve thêm nõ nung

Trạnh niêm nhớ đến bác âm Hiến

Một nhà thi sĩ, người bạn đồng...

Và dưới ký tên... đó ai đoán ra

Ký tên :

Bạn, Ng-tr-Thuật.

Trong « Tân Đà Vận Văn » còn nhiều bài vận văn nữa. Của các ông Phan Như, Thủy Thiên, v. v.

Phụ thêm những bài không vận văn của một vài người khác.

Vì vậy cuốn sách dày lắm : 74 trang.

Của đáng tội, trong sách cũng có vận văn của Tân Đà. Phần nhiều là vận của Tân Đà.

Ngân phiếu gửi cho :

Monsieur le Directeur
du Journal **NGÀY MÂY**
80, Av. Grand Bouddha — Hanoi
Đừng để tên người, nhất là tên những người trong tòa soạn và trị sự như thường đã xảy ra.

Và có đủ các lối. Hát nói ; ca sấm ; ca lý ; lục bát ; phong dao... v. v.

Mỗi thứ được một hay hai bài.

Vì sao ?

Vì... « Những bài của Tân Đà còn nhiều (lời nhà xuất bản rao hàng) xin in ở cuốn thứ hai ».

Và ở cuốn thứ hai, hẳn sẽ có câu :

« Những bài của Tân Đà còn nhiều xin in ở cuốn thứ ba » v. v. ...

Nghĩa là Tân Đà vận văn... nhỏ từng giọt một.

Đề tựa.

Đề tựa đề làm gì nhỉ ?

Làm gì ? Đề giới thiệu cuốn sách, đề giới thiệu văn trong sách, người viết sách, v. v.

Nhưng cũng là, và chính là đề... nói đến cái tôi mà chẳng ai nói đến.

Thí dụ :

« TÔI quen với bạn Hoàng Lang từ ngày TÔI còn làm chủ tờ báo X. »

Thí dụ nữa, gào hơn :

« Ngay từ hồi báo « Tin Văn » của TÔI còn xuất bản... »

« Trong bài tựa trước TÔI có viết : Nhưng than ôi !.. »

« Bao giờ TÔI quên được cái buổi gặp gỡ của TÔI và ông bạn... » v. v.

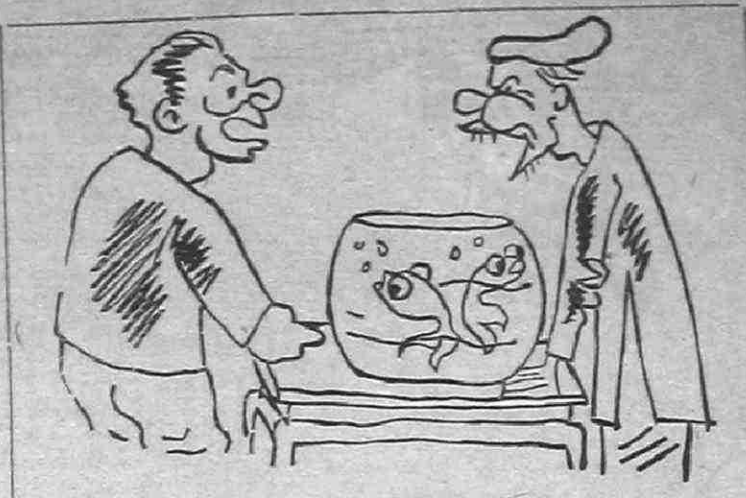
Đó là lời ông Thái Phi đề tựa cuốn Thi sĩ Tân Đà mới xuất bản.

Tôi (Lêta) không cần phải biết ông Thái Phi. Tôi (Lêta) có thể vẽ được chân dung ông Thái Phi.

Đây này :



Lêta



— Chà ! cặp cá đẹp thế này mà bị sưng đôi mắt, tức nhĩ !
— 11. . .

SÁCH MỚI

- Bản báo mới nhận được :
- Đề tra trường tư của Hoài-Phổ, giá 0p.15.
 - Cách nuôi và chăm nom hải nhĩ của bác sĩ Vidal.
 - Nguồn mỹ cảm của Association des Amis de l'Art en Annam, giá 0p.45.
 - Tân Đà vận văn tập 1 do bà Tân Đà xuất bản, giá 0p.25.
 - Thi sĩ Tân Đà của Lê Thanh giá 0p.35.
 - Tiếng ngày xanh (truyện ngắn) của Nguyễn tiến Lăng, do Hương sơn đường xuất bản, giá 0p.35.

HỘP THƯ

- Bản báo vừa nhận được hai cá ngân phiếu của hai độc giả gửi đến, nhưng không có tên và địa chỉ !
- 1.) Một cái phát hành ở poste Lạc Quân ngày 30 Aout, số 107. số tiền 2p.20
 - 2.) Một cái phát hành ở Paom-penh ngày 16-8 số 185, số tiền 2p.00. (Ngân phiếu này gửi cho Édition Đời Nay, do nhà báo Đời Nay vừa đưa lại).
- Vậy xin các bạn cho biết địa chỉ để tiện việc gửi báo.

CÂU Ô

- Tìm việc làm
- Trẻ tuổi, có bằng B.E. và D.E.P.S.I. muốn tìm một chỗ dạy học ở tư gia. Địa chỉ, M.Sinh 24 Bd Amiral Courbet Hanoi.
 - Trẻ tuổi biết đánh máy chữ, đã làm qua nhiều nhà báo. Muốn tìm một việc làm hoặc bán hàng thu ngân cũng được, lương căn đủ sống ở Hà-nội hay đi xa cũng được.
- Hỏi M. Nguyễn mạnh Đồng 47 Neyrel Hanoi.
- Học sinh ban tú tài, đã có bằng diplôme d'EPSI (mention AB) muốn tìm một chỗ dạy tối ở Hà-nội để có thể học thêm.
- Hỏi M. Dũng 44 Nguyễn Trãi Hà-nội.
- Trẻ tuổi có bằng DEPSI muốn tìm một chỗ dạy học tối tại tư gia ở Hà-nội để học thêm. Hỏi 26 Đỗ hữu Vị (étage) Hanoi.

Cùng các bạn đọc « Notre Voix »

Vì tình thế khó khăn, chúng tôi phải tạm đình bản báo Notre Voix. Trước khi đình bản, chúng tôi có cho ra một số đặc biệt, nhưng số ấy cũng không ra được. Vậy xin báo cáo với các bạn đọc rằng Notre Voix đã tạm đình bản và đã rời báo quán. Vậy các bạn đọc hãy đợi ít lâu và các đại lý nào chưa làm Relevée trong tháng vừa rồi, xin kịp làm và gửi ngay về cho Thư và Mandat để cho :

Trần đình Long chủ nhiệm Notre Voix -- 4 Rue Sông Tô Lịch -- Hanoi.

Bán theo giá bên Pháp

CÁC THỦ BÚT MÁY :
Ngòi thủy tinh : Kaolo
Ngòi vàng : Semper-Eric — Bayard
Mercier — Scriptor — Watterman — Unic
giá từ 2p.20 đến 31p.00
Có máy ở Đức mới sang để khắc tên họ quý ngài vào bút không tính tiền và lấy ngay được.

MAI - LINH 60-62 Cầu dất — Halphong

Mách giúp

MỖI GIA ĐÌNH NÊN ĐỀ Y ! KHI HỮU SỰ KHÓ RỐI TRÍ !
Mùa hạ năm nay khi trời rất nóng bức, bệnh « Cảm nhiệt » phát sinh rất mãnh liệt, hiện đã làm cho lắm người thiệt mạng rồi. Vậy trong gia đình, nếu có người bị bệnh « Cảm nhiệt » sinh hôn mê, làm Kinh, San, Trá, nhức đầu v. v. . . , hãy nhớ tìm cho được thuốc « BÁC-ÀI TRẦN CHÂU TÂN » thối bệnh trong 15 phút, lành bệnh trong 48 giờ, không nói ngoa.
Nhà hảo tâm muốn cứu giúp đồng bào lao khổ về bệnh « Đau mắt » nên gửi thư và 3 cái cờ dán thơ, chúng tôi sẽ gửi tặng thuốc « Nhân dược » trị độ 50 bệnh nhưn.

BÁC - AI
100 Bd Tổng-đốc-phương — CHOLON



NĂM 1979 — một nghìn chín trăm bảy mươi chín, xin nhận kỷ — trong một căn phòng nhỏ ở thượng tầng một tòa nhà không lồ

kia, này nói ra một việc dị kỳ; việc ấy sinh ra rất lắm chuyện. Song cứ xét theo tình thế năm 1939, thì cái việc dị kỳ ấy cũng chỉ ở trong sự bình thường thôi.

Việc xảy ra tại một thành phố quái gỡ nọ mà ở đây ta không cần phải biết tên; dù ở Londres (Luân-đôn) ở New York (Nữu Ước) hay ở Moscou (kinh thành nước Nga) kết quả câu chuyện vẫn không thay đổi.

Trước khi nói rõ tính cách việc đó, ta cần phải phác qua tiểu sử người đã sống trong căn phòng nhỏ ở thượng tầng tòa nhà không lồ. Người ấy là một chàng thi sĩ, và người ấy đã gặp một cảnh ngộ lạ thường. Dòng đã bốn mươi năm trời chàng ta không rời khỏi cái căn phòng đó: bốn mươi năm trời mê mẩn bất tỉnh và lại bị một bệnh hồng mắt gần thành mù.

Duyên do cái tai nạn đó đại khái thế này. Gặp hồi thế giới khủng hoảng lần thứ một trăm năm mươi, bấy giờ là giữa năm 1939 như ai nấy đã biết, chàng thi sĩ bị một cơn suy nhược nặng về thần kinh. Tuổi trạc hai mươi, chàng ta đã có phen bị những cơn bệnh như thế rồi, nhưng đến lần này thì bệnh không tha nữa: bao nhiêu nỗi lo buồn của thế giới đè nặng trên vai chàng ta. Đứng trước cửa sổ căn phòng nhỏ của mình trên thượng tầng cái tòa gác không lồ, ngày ấy chàng ta thả tâm con mắt trong cái vực lớn trở nhiều cửa sổ chạy thành những hàng vô cùng tận. Chàng đứng sững đó hàng giờ... Bận hữu lo lắng khi hồi tới bệnh tình của chàng ta thì nhà thi sĩ nói rằng « mình tưởng sống giữa cõi hư vô, và nghe trong chính trái tim mình tiếng một con chó đang sủa ». Thấy vậy các bạn hữu vội vàng bỏ về nhà vận khuy máy vô tuyến điện ra nghe và từ đấy chàng không thấy mặt họ nữa. Chàng thi sĩ bởi vậy thành lơ mơ một mình... rồi dần dần ngã chìm vào một thứ mê dại và nằm liệt trong đó dòng đã bốn mươi năm trời. Cũng may, chàng ta có một ti tiện và được săn sóc một cách tận tâm hiếm có, lúc đầu do tay một bà cụ già, rồi sau đến con gái của bà ta. Thế rồi cái phép dị kỳ hiện đến...

Một buổi sáng mùa xuân năm 1979, chàng thi sĩ thức dậy vào hồi tám giờ... thức dậy để thấy mình được hưởng một sự khỏe mạnh rõ ràng và thấy thân thể mình hồi phục được cái sức cường tráng hai mươi tuổi. Chàng lại chưa chán vui sướng nhận thấy vẻ

đẹp trai đáng khen của chàng hồi năm 1939, nay lại đột nhiên trở về.

Chàng nhảy xuống khỏi giường, gạt cánh rèm ra và mở rộng hai cửa sổ. Mặt trời chói lọi gọi ánh sáng lên cái thành phố kỳ quái và không lồ. Chàng lấy hết sức của phổi hít không khí vào, rồi thấy khoan khoái quá chừng đến nỗi chàng giơ hai cánh tay ra như để ôm ghi lấy cả thế gian và cất tiếng cười để biểu lộ tất cả lòng vui sống. Những tiếng cười đó đổ xuống như một cái thác âm điệu vàng óng gieo trong cái vực sâu ở phía dưới chàng ta, đó thắm vừng bóng tối tịt mù và khua động những âm thanh đã bao lâu nay lịm chết.

Thế mà — nhà thi sĩ ta không biết được sự đó — tiếng cười trên địa cầu đã mất hẳn từ hơn ba mươi năm rồi. Thực vậy, từ năm 1940, không còn ai cười nữa. Trong vòng năm đó khắp liệt cường nước nào cũng biến diễn cùng một ngày cái lực lượng vô địch về không quân của nước ấy, và các phi cơ tiếng vũ và kính không bay rợp bầu trời. Người ta gào lên với nhau cũng không nghe thấy. Rồi từ đó, tiếng cười thành ra cổ hủ như những tiếng hòa bình, vẻ đẹp và tư tưởng cá nhân.

Riêng một cái âm vang của tiếng cười này dội xuống tận đáy vực giống sâu cũng gây nên một sự kinh ngạc dữ dội. Không biết bao nhiêu cửa sổ đều mở, cái nọ rồi đến cái kia; những cái đầu nhô ra, những cái cổ

vươn lên phía trên như để khám phá xem thứ âm nhạc kỳ diệu kia từ đâu mà đến. Chàng thi sĩ nhìn xuống thì thấy những bộ mặt từng hàng từng dãy càng xa càng nhỏ dần.

Chàng ta ngắm những bộ mặt ấy một lúc lâu, khó lòng tin rằng đó là mặt của những người trần gian và cũng không thể phân biệt được đàn ông với đàn bà. Diện mạo người ta đã theo một khuôn khổ từ lâu, và những bộ mặt chàng thấy đây là khuôn mặt mới mẻ nhất. Mắt là hai cái khe hở, miệng là những nét gạch thẳng và ngắn; da mặt màu mới-tít và nét mặt trông chẳng khác gì một viên gạch lát đường. Sự đau khổ đã đóng lên những bộ mặt này cái dấu lặng tờ như chết.

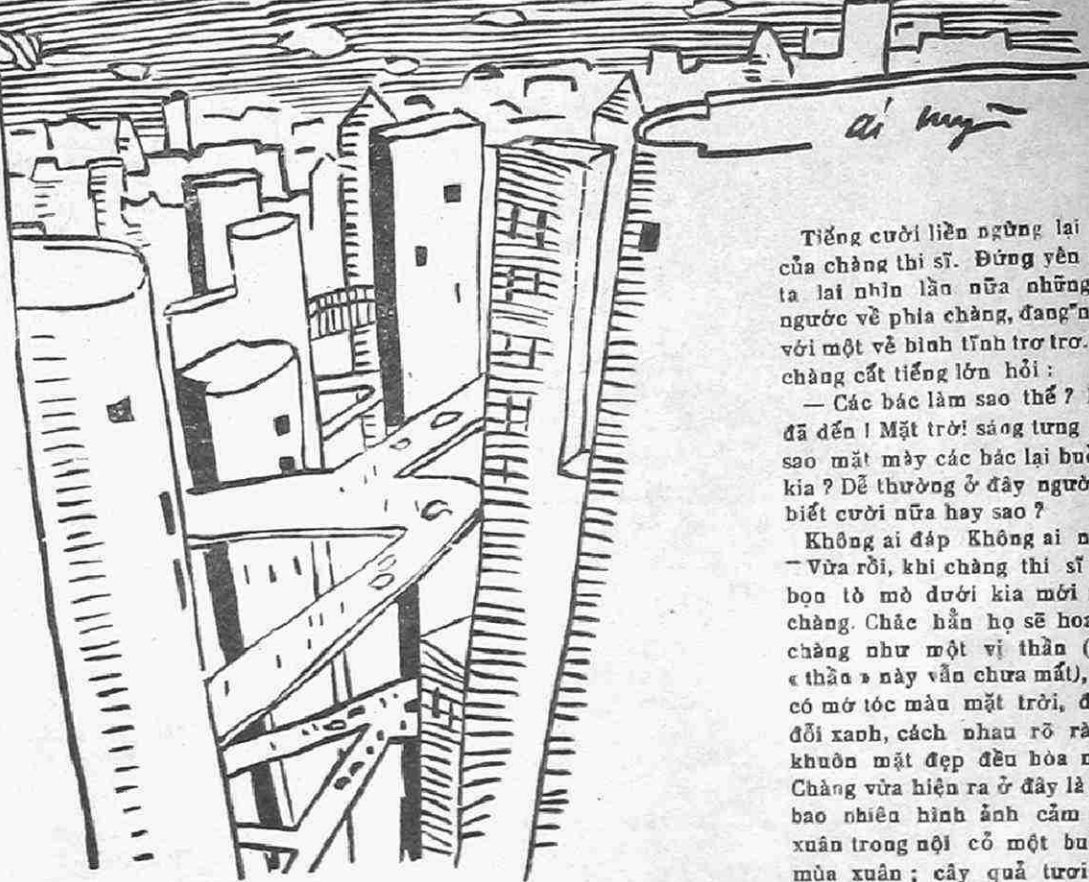
Tiếng cười liền ngừng lại trên môi của chàng thi sĩ. Đứng yên đó, chàng ta lại nhìn lần nữa những dãy mặt ngược về phía chàng, đang nhìn chàng với một vẻ bình tĩnh trơ trơ. Sau cùng, chàng cất tiếng lớn hỏi:

— Các bác làm sao thế? Mùa xuân đã đến! Mặt trời! sáng tung bừng! Tại sao mặt mày các bác lại buồn rầu thế kia? Để thường ở đây người ta không biết cười nữa hay sao?

Không ai đáp. Không ai nhúc nhích. — Vừa rồi, khi chàng thi sĩ thối cười, bọn tò mò dưới kia mới nhận thấy chàng. Chắc hẳn họ sẽ hoan nghênh chàng như một vị thần (nếu tiếng « thần » này vẫn chưa mất), vì chàng có mớ tóc màu mặt trời, đôi mắt rất đổi xanh, cách nhau rõ ràng, và một khuôn mặt đẹp đều hòa như tượng. Chàng vừa hiện ra ở đây là gọi ra biết bao nhiêu hình ảnh cảm động: hoa xuân trong nội cỏ một buổi tối đẹp mùa xuân; cây quả tươi mọc dưới nắng tháng tư; từng đợt sóng bọt ngầu chạy dưới mặt trăng mùa hạ...

Bỗng nhiên, một ý nghĩ chung cùng một lúc len vào trong những cái đầu nhô ra ngoài cửa sổ, và trong khoảng một nháy chớp, tất cả cùng thụt vào: các cửa sổ đều đóng lại. Người đàn ông trong căn phòng nhỏ trên thượng tầng tòa nhà không lồ đối với họ là một sự mới lạ. Cần phải xét xem trước cái hiện tượng ấy nên nghĩ thế nào. Một cuộc tuyên cáo chính thức phải công khai. Vì tư tưởng đã sung công theo một khuôn mực từ lâu lắm rồi, đến nỗi cơ nghĩ đến sự thất bại một ý riêng cũng sinh ra những bệnh nguy kịch về thần trí.

Bởi vậy, một uỷ ban tức thời thành lập. Họp trong hầm tòa nhà không lồ, các uỷ viên định gọi điện thoại hỏi nhà độc tài trong nước xem đối với



CON CHIM

PHÒNG TÍCH

THƯỚC HAY NỖI TIẾNG KHẮP ĐÔNG-DƯƠNG
GIẤY EBEN RẤT NHIỀU, CẢM ƠN THẬT LẮM

Khi đầy hơi, khi tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng vô hình bịch. Khi lên ống rồi thì bay ơ (ợ hơi hoặc ợ chua). Thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nổi bần, khi đau lưng, đau rốn trên vai. Người thường mỗi mặt, bẻ bẻ chân tay, bị lâu năm sắc da vàng, da bụng đầy. Còn nhiều chứng không kể xiết.

Một liều thấy đỡ chịu hoặc khỏi ngay

Liều một bữa uống 0p.25 Liều hai bữa uống 0p.45

VU-DINH-TAN Áo tử kim tiêu năm 1926 — 178 bis Lechtray, Hảiphong
Đại-ly phát hành toàn tỉnh HANOI: AN-HÀ 13 Hàng Mã (Caure) — Hanoi
Đại-ly; phát hành khắp Đông-dương: NAM-TÂN 100 phố Bonnal — Hảiphong
Có linh 100 Đại-ly khắp Hanoi và khắp các tỉnh Trung,
Nam, Bắc-kỳ, Cao-Mên và Lào có treo cái biển tròn

Một thiên truyện hoạt kê rất mới lạ

NGƯỜI HAY HAY CÒN BIẾT CƯỜI

của CLAUDE HOUGHTON

THẾ-LỮ dịch

Người-hay-còn-biết-cười kia, nên theo một ý định nào.

Trong mỗi căn ở cái tòa dinh cơ vĩ đại, người ta bàn luận đến cái vấn đề kia với một vẻ sốt sắng gần gần giống như sự hoạt động. Tiếng cười trở lại trên trái đất! Hiện giờ lại có người cười được! Những người già cả — là những người còn nhớ lại — tụ họp nhau để suy đến cái việc kỳ ảo của tiếng cười. Một ông già ngồi đi bất tỉnh vì đột nhiên nhớ lại thời đã qua bọn con em thì hỏi bọn người trên:

— Tiếng cười là cái gì?

Trả lời:

— Là... là... là cái đã có ngày xưa. Đó là dấu hiệu hạnh phúc.

— Hạnh phúc? Hạnh phúc là cái gì thế?

Người có tuổi ngẫm người ra vì câu hỏi kia, đành lảng lảng nhìn xa để hỏi chân trời.

Một cô thiếu nữ lên tiếng:

— Tôi muốn được nghe người ấy lại cười lên.

Bởi câu nói này có tình cách một ý muốn riêng của cá nhân, và bởi chỉ những ý muốn đến công cộng là được phép có, nên cô con gái đại đột tức khắc bị bắt và bị dẫn đến trường giam; ở đây người ta có một cách cương quyết và tối công hiệu để nhồi sọ những ý muốn của quần chúng.

Việc này xảy ra không được bao lâu, người ta được tin nhà độc tài đã cho ủy ban biết rằng ông sai tổng trưởng bộ Tuyên truyền đến điều tra tại trận; khi nào nên, người ta sẽ cho dân chúng biết phải nghĩ về Người-hay-còn-biết-cười thế nào.

Rồi từ đó, các trường hợp dồn dập kể tiếp nhau.

Theo lời khai của ông tổng trưởng bộ Tuyên truyền, thì chàng thi sĩ trên kia quả nhiên cười được, không còn phải ngớ vẩn gì. Theo việc đã xảy ra, thì chàng thi sĩ cũng có cười: chàng ta phá lên cười ngay từ lúc ông tổng trưởng vừa bước vào phòng. Cứ ý ông ta xem, thì cần phải tìm nguyên ủy sự buồn cười ở con người lạ lùng này. Biết đâu hẳn ta chẳng thành vui tính để ngạo nhà độc tài?

Còn như nhà độc tài, thì ông lại coi người biết cười dưới một phương diện khác. Người biết cười! Còn « món ăn » nào dồi dào hơn cho các báo! Khắp cả thế giới chỉ có độc một người cười được... Vậy mà chính ông ta, Bombadoso, ông ta có người ấy trong tay. Đó là một thứ bằng lộc công hiến cho cái chức độc tài của ông ta, một chứng cứ tỏ ra rằng Bombadoso là người độc nhất. Những nhà độc tài khác thấy thế tức chết lên được. Không như nghệ, Người-biết-cười lại sẽ đem bao nhiêu nhà du lịch đến đất

nước của ông ta. Khắp cả hoàn cầu, người nào cũng muốn trông thấy và nghe tiếng Người-hay-còn-biết-cười.

Bombadoso với ông tổng trưởng bộ Tuyên truyền đến và hạn cho ông này hai mươi bốn giờ để làm cho Người-biết-cười trở nên một người nổi tiếng khắp thế giới.

Trong khi đó, chàng thi sĩ ta thong thả bước bước một ở trong phòng, mông se se hát một bài rất phổ thông năm 1939, và ngẫm nghĩ đến những việc xảy ra từ sáng tới giờ. Ngẫm nghĩ được nửa chừng thì có tiếng nhẹ nhàng mở cửa.

Chàng ta quay mình lại, rồi đứng phỗng người ra.

Một người thiếu nữ trạc độ hai mươi tuổi ngừng lại ở bậc cửa và



nhìn anh chàng bằng đôi mắt ngạc nhiên.

Nàng ta reo lên:

— Ô này! Ông vẫn khỏe mạnh! Mà ông lại trai trẻ nữa! Ông đã trông được rồi!

— Phải, tôi vẫn biết thế. Nhưng trước hết cô là ai đây?

— Tôi là người săn sóc ông trong mấy năm gần đây.

— Tên cô là gì?

— Tên tôi à? Ở đây chúng tôi không có tên. Mỗi người gọi bằng một con số.

— Tôi cũng cứ gọi cô là Félisa. Cô không giống như những người khác. Chắc hẳn không mấy khi cô giao thiệp với nhiều người. Trông cô đẹp lắm.

— Đẹp à? Thế là cái gì vậy?

Chàng thi sĩ kêu lên:

— Trời ơi! Họ quên mất cả cái đẹp! Chắc hẳn cô không biết thế nào là cái hôn đây nhỉ?

— Cái hôn à? Chẳng nghe thấy nói đến bao giờ.

Chàng thi sĩ ra hiệu vẫy lại, người

thiếu nữ ngơ ngẩn bước lại gần. Chàng vòng hai tay ôm lấy ngang lưng nàng ta và hôn nàng. Sau đó một lát chàng ta bảo:

— Hôn là như thế đấy.

Nàng ta nhìn chàng bằng đôi mắt xinh đẹp và nghiêm trang thì chàng bắt lên cười. Người thiếu nữ kinh ngạc hỏi:

— Ô! cái gì thế?

— Thế là tiếng cười! Tiếng ấy Trời cho ta và lại gửi trở lại cho Trời.

— Trời à? Có phải ông định nói là Bombadoso không?

— Hừ! có lẽ bây giờ người ta gọi bằng tên kia, nhưng năm 1939 thì người ta gọi là Trời... mà người ta viết với chữ T hoa. Mọi người đều nghe nói đến Trời nhưng rất ít người được quen biết. Bây giờ thì tôi xem ra không ai còn tưởng là có Trời. Tất nhiên là sự tiến bộ vẫn bước trên đường đặc thẳng.

Sau một hồi lâu trò chuyện, chàng thi sĩ ta biết được nhiều điều đã xảy ra trên thế giới trong vòng bốn mươi năm nay. Những điều ấy Félisa phần nhiều nghe mẹ kể lại, song chàng thi sĩ chẳng còn phải ngờ vực mấy may.

Chàng ta biết rằng ba phần tư dân số hoàn cầu sống trong khoảng một trăm thành phố không lồ. Chẳng hạn như thành phố Londres. Londres bao bọc cả phía nam nước Anh và gồm có những dinh thự tiếp giáp vĩ đại, những nhà chiếu bóng kỹ quặc và những nhà hàng rất lớn. Những thành phố lớn đó còn nổi lên thêm dưới đất để cho dân cư lén lút mỗi khi có nùng trận không-chiến, trận này cứ rầm rầm lại có một lần. Từ năm 1950, các máy bay đều thành yên lặng, vô hình, và mỗi giờ bay được một vạn sáu ngàn cây số.

Trên đầu mỗi nước có một nhà độc tài, trừ có nước Anh là nước có những hai nhà độc tài làm chủ... Trong mỗi nước, đứa trẻ con trai nào cũng mặc binh phục ngay từ lúc mới lọt lòng. Mỗi quốc gia chỉ có hai thứ kỹ nghệ: canh nông và binh cơ. Người đàn bà nào đến hai mươi năm tuổi mà chưa đẻ được năm đứa con, sẽ bị thả vào trường cấm cố. Cũng có một đôi người trở về với một toa quân, còn thì đều ở lại đó hết. Đàn ông với đàn bà cùng mặc một kiểu y phục, còn ai tinh thì không ai biết là cái gì. Tuy vậy một vài người đàn bà được ở riêng ra một nơi ngay từ lúc mới sinh để học tập lấy nghề «chuyên môn gọi hứng». Những người đàn bà đó chính thức hợp thành những đội quân kích động để khuyến khích sự sinh con. Về sau, họ sẽ trở nên những ngôi sao màn ảnh, những nữ do thám hoặc những gái chào khách ở các nhà chiếu bóng.

Loại sách màu lam (1) là loại duy nhất trong văn học mỹ-thuật biển mất đã lâu: khoa-học là một ngành kỹ nghệ về chính chiến. Sự đua ganh trong các quốc gia kiện liệt ghê gớm đến nỗi sự cạnh tranh năm 1939 so với bây giờ chỉ đáng coi như một việc trắng gió bình thường.

(Còn nữa)

Thế Lữ dịch

(1) Tên chung cho các sách chuyên về khoa học.

Blouson ARISTO!!

M U A
PULL'OVER, BLOUSON..
marque

ARISTO

của hãng NAM HAI chế tạo
thì chắc chắn là được của tốt.

Nhiều kiểu rất mới.

Không nên ngần ngại.

NAM - HAI

BONNETERIE

45, Rue du Lac — Hanoi

Trước đền Ngọc-Son

MUỐN ĐẸP
các bà, các cô
chỉ nên dùng
SỮA, KEM,
PHẤN, SẮP

INNORAMA
CHUYÊN MÔN CHẾ RA
CỦA CÁC BÁC SĨ

BÁ N TÀI
các hiệu bảo
chế Tây, các
cửa hàng to
hoặc tại ĐẠI LÝ
35 RUE RICHAUD
HANOI

Docteur

ĐẶNG VŨ HỸ

Ancien Interne de l'Hôpital
Saint Lazare de Paris

Spécialiste des maladies
vénériennes et catanées

CHUYÊN MÔN VỀ:

Bệnh hoa liễu,

Bệnh đàn bà,

Sửa trị sắc đẹp

KHÁM BỆNH

Sáng 8 giờ đến 12 giờ

Chiều 3 giờ 30 đến 7 giờ

Chủ nhật mở cửa cả buổi sáng

CHỖ Ở và PHÒNG KHÁM BỆNH

16 et 18 Rue Richaud, Hanoi

(đầu phố Hội Văn)

Tel. 242

Nghệ thuật dịch văn



DỊCH VĂN nước ngoài là một nghệ thuật, cũng khó khăn và ích lợi như sáng tác. Khó khăn, bởi vì tất cả mọi người ai cũng biết những điều trở ngại mà người dịch gặp phải khi muốn dịch một áng văn ngoại quốc sang tiếng nước nhà; ích lợi, vì sự dịch làm giàu cái kho văn chương chung của nhân loại, và có thể làm hồi sinh lại được một nền văn chương bằng cách gia nhập những cái của quý của văn nước ngoài. Chúng tôi trích dịch dưới đây một vài đoạn trong bài « Nghệ thuật dịch văn » của ông Vladimir Weidlé, trong báo Nouvelles Littéraires.

Càng ngày người ta càng nhận biết những trở ngại mà người dịch phải vượt qua, những trách nhiệm nặng nề mà người dịch phải gánh lấy, và cái tinh cách bấp bênh ở công việc của họ. Người ta lại càng ngày càng được nghe nói rằng, trong lý thuyết, thì dịch văn là một công việc không thể có được, tuy rằng một quan niệm như thế vẫn không có ảnh hưởng gì trong sự thực hành. Ông Levis May, người nước Anh dịch Anatole France, kể chuyện lại rằng một hôm ông phân nạn với nhà danh sĩ về sự không thể dịch được. « Ông nói rất phải, nhà



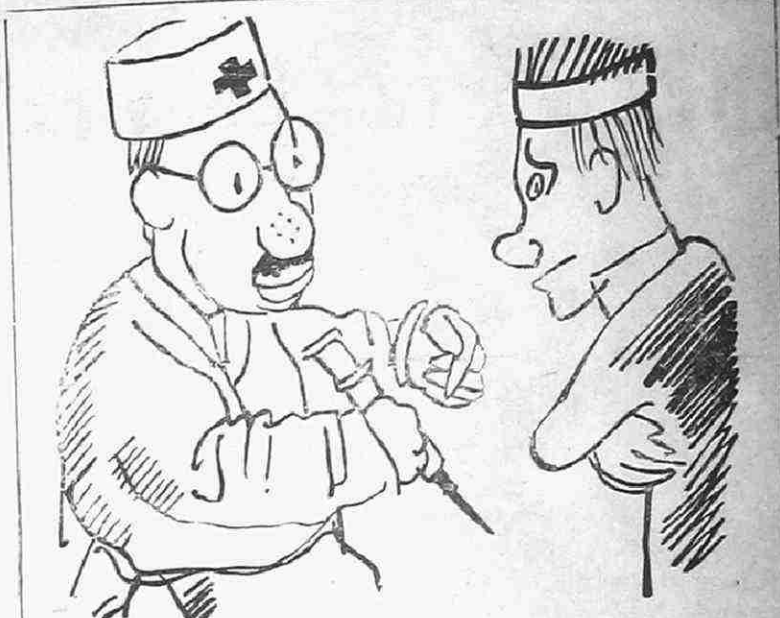
- Toa đầu ỷ nhỉ ?
- Mọi đày, hỏi gì cơ ?

danh sĩ trả lời. Và nên nhận rằng, biết được cái chân lý ấy là điều kiện thứ nhất để thành công trong nghệ thuật dịch văn.»

Nhưng mà, cái vấn đề dịch văn vẫn có, và người ta nhận thấy trong lúc tìm đề giải thích thế nào là dịch « không sai lầm », dịch « đúng ». Tất nhiên, công việc dịch rất giản dị trong trường hợp một tác phẩm khoa học, hay một tác phẩm có ích lợi thực hành; tất cả mọi người đều hiểu lúc ấy thế nào là dịch đúng. Nhưng sẽ không được như thế nữa trước một tác phẩm nghệ thuật. Ở đây, không còn một cái chuẩn dịch hợp lẽ về giống nhau nữa. Dịch từng chữ một không đủ...

... Shelley đã nói: « Muốn chuyển tác phẩm của một thi sĩ ở tiếng nước này sang tiếng nước khác, cũng tựa như muốn ném một bông hoa tím vào lò để pha cái chất mùi thơm và màu sắc ». Một bài thơ, tức là bài không thể dịch được, người ta chỉ có thể sáng tạo lại, theo hình ảnh và giọng, nguyên văn. Khi một chân thi sĩ dịch văn thơ của một chân thi sĩ khác, cái kết quả của công việc đó là của thi sĩ này cũng như của thi sĩ kia... Thơ của Omar Khayyam đã « anh hóa » dưới ngòi bút của Fitz-Gerald, nhà văn này có thể coi như là tác giả chính thức của những bài « Rubaiyat » tiếng Anh. Cũng thế, một bài thơ Beaudelaire dịch bởi Stefan George sẽ thành một bài thơ của Stefan, mà vẫn không vì thế hết còn là một bài thơ của Beaudelaire...

Nhưng, nếu một bài thơ, mà cái gì cũng cốt ở lời văn, cái gì cũng là lời văn, chỉ có thể dịch được bằng một cách sáng tạo mới, những tác phẩm khác (như tiểu thuyết), có thể dịch được, bởi vì cái cốt yếu và những nguyên liệu xây dựng lên còn quan trọng hơn cái vỏ bọc bằng lời văn. Người ta lại nhận thấy, nếu bỏ không nói đến cái tinh chất thuần lý tạo một điều lạ này: những nhà văn khó dịch nhất không phải là những đại văn hào nhất.



BỆNH NHÂN - Thưa ngài quả tim tôi mấy hôm nay nó đập mạnh quá.
ĐỐC TƠ - Ông cố bằng lòng chữa, tôi chỉ tiêm một phát này thì nó thôi đập ngay.

... Công việc của người dịch văn là một công việc bạc bẽo, nhưng rất cần. Tổng lịch sử của các văn chương, công việc đó có thể là một chức vụ to tát. Chúng ta có thể rất dễ dàng tin chắc như thế khi nghĩ đến Plutarque dịch ra tiếng Pháp bởi Amyot, Montaigne dịch ra tiếng Anh của Florio, mà Shakespeare đã tìm nguồn cảm hứng... sự quan trọng của công việc dịch không phải chỉ ở chỗ đứng mỗi giờ làm cho một tác giả ngoại quốc được nhiều người đọc thưởng thức hơn, nhưng chính còn ở chỗ một tác phẩm chỉ nhờ vì dịch mà nhập vào một hoàn cảnh văn chương mới, và chỉ nhờ vì dịch mà có một ảnh hưởng đời đời. Không có những bản dịch, - và dấu vết của tiếng Anh phổ thông khắp hoàn cầu - Shakespeare chỉ ở trên đảo của ông ta. Và không một ai trong chúng ta ở lục địa, sẽ nhớ rằng mình đã đọc ngày còn trẻ « những cuộc du lịch của Gulliver »... Không phải là một việc giống nhau, khi đọc một tác phẩm hay ở tiếng nước ngoài, dẫn cho ta biết rõ tiếng ấy, hay đọc ở tiếng mẹ đẻ. Trong trường hợp thứ nhất, chúng ta có một sự hiểu biết rõ ràng hơn, nhưng chính là ở

trường hợp sau mà chúng ta lấy làm bản của mình. Văn chương là một món hàng mà hình dáng và hương vị thay đổi khi vượt qua một biên giới, và bởi lẽ đó, những sự trao đổi văn chương càng có nhiều kết quả nếu càng không giống những sự trao đổi về thương mại. Một bản dịch thật hay, hay chỉ nhận được, bao giờ cũng là một sự làm giàu của cái gia tài văn chương chung: Sự dịch văn đó cho chúng ta thấy những trạng thái chưa ai biết của nguyên văn, khai những nguồn ảnh hưởng mới, và có thể làm sống lại một nền văn chương bằng cách tiêm thêm sức mạnh của một tài năng ngoại quốc, nó sẽ sống ở đây một đời sống mới... Sự hoạt động mạnh mẽ của các nhà dịch văn và các nhà xuất bản chúng ta thấy bây giờ, như vậy chỉ có thể rất ích lợi, nếu biết cần thận trong công việc, và cốt nhất là biết chọn lựa những tác phẩm và đường nhằm lẫn những giá trị thật của một nền văn chương với những sản phẩm của một thị trường quốc tế...

Wladimir Weidlé.
Thạch Lam trích dịch

MODERNA

Máy y phục Phụ Nữ,
Bán các hàng mùa thu,
Lựa nội hóa các màu,
và đồ trang sức phụ nữ.
Nhận nhuộm và nhuộm hàng.

23, Avenue de la Cathédrale
HANOI
Trước cửa nhà thờ lớn

Thuốc đánh răng sát trùng ECLAT D'ARGENT

hương thơm, nhiều bọt
Chế tại PHARMACIE DU BON SECOURS
Mme NGUYỄN BÌNH HOÀNG
52, Bd. ĐỒNG-KHÁNH, 52 - HANOI
Có bán khắp mọi nơi. Cần đại-lý độc quyền ở
NAM KỲ, LÀO, CAO MÊN
Mời các nhà buôn viết thư về thương lượng

Docteur Cao xuân Cầm

de la Faculté de Paris
CHUYÊN TRỊ
BỆNH HOA LIỆU và NỘI THƯƠNG
Khám bệnh tại:
182, Henri d'Orléans - Hanoi
(Phố cầu Đông, cạnh Hội Mỹ-Thiện)
Sách « Nói chuyện với con » của
bác sĩ làm có bán tại hiệu Nam-
Kỳ, phố Bà-hồ, 17 Francis Garnier,
Hanoi. Giá 6p.35 một quyển

Quyền hữu sản

của HOANG-ĐẠO

NHƯ ta đã biết, theo bản tuyên ngôn về Nhân quyền và Dân quyền của cuộc Đại cách mệnh Pháp, công dân có 1a thứ quyền bất diệt: tự do, bình đẳng và quyền có tài sản.

Riêng về quyền hữu sản, bản tuyên ngôn ấy điều thứ XVII, có nói rõ rằng đó là một quyền bất khả xâm phạm và rõ tính cách thiêng liêng nữa, người ta chỉ có thể phạm vào vào quyền ấy vì sự ích chung, và sau khi đã bồi thường một cách thích đáng.

Hiến pháp năm 1793 cũng coi quyền ấy là một thứ quyền tự nhiên và bất diệt của người đời. Rồi đến cả hiến pháp 1848 cũng một ý ấy: mọi tài sản đều bất khả xâm phạm. Tuy nhiên, chính phủ có thể bắt hi sinh một thứ tài sản về việc ích chung, sau khi đưa người chủ một món tiền bồi thường thỏa đáng.

Xem đó, thưng cuộc cách mệnh Pháp đều chú ý đến quyền hữu sản cả. Nhưng, điều mà ta cần phải nhận trước hết, là quyền ấy, không phải có nghĩa là quốc-gia phải làm cho công dân nào cũng có tài sản mà chỉ có nghĩa công dân, ai cũng có thể có tài sản được, và có quyền dùng tài sản ấy theo cách nào tùy ý. Vậy quyền hữu sản là gì?

Là một quyền tối dich trên mọi tài sản: là quyền dùng và lạm dụng tài sản của mình. Cốt nhất là quyền lạm dụng: vì rằng người đi thuê nhà có thể dùng được cái nhà mình thực tuy mình không phải là chủ nhà; người vay mượn có thể dùng được món tiền mình vay, tuy không phải là chủ nhân món tiền ấy, nhân chỉ chủ nhân mới có quyền rút tiền ra ngoài cửa sổ hay để hoang một thửa ruộng, mà không ai nói gì được.

Một cái quyền lớn lao như vậy, tại sao mà có? Đó là một câu hỏi cần giải quyết, vì quyền lợi càng to tát bao nhiêu, càng cần có một nguyên nhân đáng kính bấy nhiêu. Vì vậy, những người yêu chuộng quyền hữu sản thường cho quyền ấy là do sự cần lao mà ra: người chủ đã có công lao tâm lao lực để chế tạo ra tài sản, ắt là phải có quyền tự do dùng hay không dùng tài sản ấy. Vì vậy, chính ông Giáo hoàng Léon XIII cũng đã giảng nghĩa

quyền hữu sản theo ý ấy: «quyền của người đối với đồ vật đã thân làm ra».

Nhưng giải nghĩa như vậy không hợp với sự thực. Vì không lúc nào ta thấy sự cần lao sinh ra quyền hữu sản cả. Một người thợ không có một thứ quyền đối với đồ vật do tay họ chế tạo ra. Chỉ có ông chủ, người đã trả công họ là có quyền chủ thân đối với những đồ vật ấy. Và nếu một nông dân hay một người thợ độc lập có quyền sở hữu về các vật họ xuất sản ra, đó không phải là do sự cần lao của họ mà chỉ là vì họ đã sẵn có quyền sở hữu đối với nguyên liệu, đất cát hay máy móc của họ mà thôi.

Hiện giờ thực tế, ta chỉ thấy tài sản truyền từ người này sang người khác, hoặc vì bán chác, hoặc là thừa tự. Nhưng nếu đi ngược mãi vào lịch sử, người ta sẽ thấy hai lối lập thành tài sản: Một là lấy cưỡng quyền mà cướp lấy, hai là đến giữ lấy trước mọi người. Cả hai lối ấy đều không đủ sức mạnh để làm nền tảng chắc chắn cho quyền hữu sản.

Vì vậy, có người đặt nền tảng quyền hữu sản lên quyền tự nhiên của con người. Nhưng thế nghĩa là gì, nếu không là bảo rằng quyền hữu sản cần cho sự tự do của mỗi người, vì người vô sản phải hạ mình đi làm cho người khác, phải chịu mất tự do? Nếu quyền hữu sản có nghĩa ấy, thì điều cốt yếu là phải mưu thế nào cho ai ai cũng có tài sản cả, vậy mà trong các xã hội thời này, số người vô sản lại hằng hà sa số.

Thế cho nên người ta đã tìm kiếm một nền tảng khác và người ta đã tưởng thấy ở sự ích chung. Nhưng nếu thế thì quyền hữu sản không phải là một quyền tuyệt đối nữa, nó chỉ là một thứ quyền dùng cho sự ích chung mà thôi. Và, trong thực tế, thì sự ích chung có rất nhiều khi ngược với quyền lợi của một chủ nhân ấy. Thí dụ như chủ một khu rừng lẽ tự nhiên là muốn đốn cây lấy lợi, còn sự ích chung lại muốn giữ nguyên.

Đầu sao, hiện giờ, ở các nước tư bản như nước Pháp, nước Anh, quyền hữu sản là một thứ quyền rất lớn, rất mạnh. Đặc điểm của quyền ấy có hai: một là có quyền tự do dùng tài sản tùy theo sở thích, hai là quyền dùng

ấy còn mãi với tài sản. Vì vậy, người chủ nhân một thửa ruộng chẳng hạn, có quyền thuê người làm ruộng cho mình, có quyền cho, bán hay thuê, có quyền để lại cho con cháu hay cho cả người ngoài nữa.

Người ta đã ca tụng cái quyền to lớn ấy cho là nguyên nhân của sự tiến bộ mạnh mẽ trong mấy thế kỷ này. Người ta bảo quyền ấy đã khiến người đời phấn khởi, có ít tài sản cố sức làm cho có nhiều tài sản, làm cho thân mình, làm cho con cháu mình; và nhờ sự tận lực ấy, sự xuất sản đã tăng lên thập bội, máy móc đã phát minh thêm rất nhiều, người đời vì thế sung sướng hơn. Người ta đã cho quyền hữu sản là nền tảng của xã-hội.

Song cái nền tảng xã hội ấy lại là nguyên nhân của nhiều sự nhiễu loạn sâu xa và không sao tránh được. Tài sản, vì những sự bán chác dễ dàng của thời đại này, đã trở nên một hàng hóa, buôn đi bán lại, đến nỗi dẫn là kết quả của sự cần lao nữa, ta cũng khó lòng mà biết được.

Kiểm duyệt bỏ

HOANG-ĐẠO

TOMBOLA ÁNH SÁNG

Số đặc đặc: Tòa nhà gạch số 154 phố Duvillier, Hanoi, giá 3.000\$
Ngoài ra còn 50 lô khác có giá trị.
Ngày mở số nhất định: 12 Novembre 1939

MỖI VÉ: Op 30

Có gửi bán ở Báo quâi Ngay Nay và Hoàn-sở Ánh Sáng, số 28 phố Richaud
«Các ban xa gần nhận vé bán xin kíp gắng sức lên, và nếu không thể hơn được nữa, thời xin gửi trả vé ngay, vì hiện nay ở Đoàn số không có đủ để bán».

Đặc biệt thêm một tháng, sửa điện tính nửa tiền

Rỗ mặt, Seọ lồi, Lúm thịt, Son trâm, Lang mặt, Da nhân, Da thô
SỬA BẢNG MÁY ĐIỆN VÀ THUỐC, HỎI TẠI

Vú nở, người thon sửa điện từ 2\$00

MỸ VIỆN AMY 26, phố Hàng Than - Hanoi

Sửa điện cho người đẹp hơn lên: da tươi mịn trắng, vú nở tròn đẹp mãi, thân thể son sấn đều đặn, dáng đi đứng hoàn toàn xinh tươi.
Mlle Hà chỉ giúp tất cả về đẹp như massage, maquillage v. v. . .



TRÔNG CÌM

NHỮNG CÁCH GIẾT NGƯỜI TỐI TÂN

MỘT điều đáng buồn là tài của người ta hướng về điều lành cũng như điều dữ. Nếu theo lẽ phải, những nhà làm tội làm việc để giảm cái đau khổ của người ta và làm cho đời sống của người được tốt đẹp hơn lên, thì theo một lý khác, những nhân tài quái gở chỉ dùng khoa học để chế tạo khi giới giết người cho mỗi ngày một thêm tinh xảo.

Ví dụ như những bom kiểu mới giết người công hiệu một cách lạ lùng. Chứa những chất nổ hết sức mạnh, những bom ấy có một cái kíp rất nhạy và dài để khiến cho bom nổ cách mặt đất 30 hay 40 phân. Hơi do sức nổ sinh ra chuyển mạnh đến nỗi làm đổ những tòa nhà lớn nhiều tầng như những lâu đài bằng giấy. Những bom ấy không đào hầm đất xuống — như những bom kiểu cũ —, sức hơi giết hại của nó lan đi sát mặt đất về tất cả các phía. Chỉ có một cách để tránh thoát cơ công hiệu là ẩn xuống hầm dưới đất hay ít ra núp dưới rãnh đào sâu. Thân những bom ấy làm bằng kim khí mỏng, vì sức tàn phá không phải ở những mảnh bom nổ bắn ra, nhưng chỉ ở sự lan đi rất mạnh của chất hơi làm chuyển tất cả những thứ ở trong vòng hoạt động của bom.

(Junior) — M. dich



— Cảm ơn ông, tôi thích đi đầu trần thế này, không cần phải nón.

DÂN Ở BARCELONE HAY TRÙNG-KHANH-PHỦ NGHĨ SAO ?

NGƯỜI ta được đọc trong tờ tạp chí phát-xít « Archiv fuer Biologie und Rassengesellschaft » một bài về : sự ích lợi của những trận ném bom bằng máy bay, về phương diện lựa lọc nòi giống tốt và phương diện vệ sinh (1)

Tác giả nói :

« Những hộ đông đúc nhất sẽ chết hại nhiều hơn hết. Mà những hộ ấy là nơi chứa chôn những căn bệnh xã hội, nơi trú ngụ của những kẻ nghèo khổ, đã không thành công trong đời. Theo cách ném bom bằng máy bay, những hạng người trên đây sẽ bị tiêu diệt.

« Và lại ngoài số người chết hại nhiều, sức nổ của bom lớn sẽ không tránh khỏi gây ra nhiều chứng bệnh. Những người có hệ thần kinh suy nhược sẽ không chia nổi tiếng nổ mạnh của bom.

« Việc việc ném bom sẽ giúp chúng ta khám phá những người thần kinh yếu đuối và đưa họ đi sống cách biệt cái xã hội này. Một khi người ta đã sẵn sàng với những người ốm yếu ấy thì tất cả những điều chúng ta sẽ làm là khiến cho họ lụi tụt. Như thế ta sẽ lựa lọc được một cách chắc chắn những nòi giống tốt ».

Thật không còn phải có những lời bàn. (Marianne)-M.

VI TRÙNG TRONG NGƯỜI TA

MỖI sinh ra, thân thể người ta không có một con vi trùng nào ; nhưng tức khắc sau đó, trên da và trên các bộ phận không phơi ra ngoài có bám đầy vi trùng. Được vài ngày thì đã có nhiều thứ vi trùng sinh sản ra trên thân thể. Những mầm vi trùng ấy sinh ra do ở không khí hay ở nước dùng để rửa trẻ. Mùa hạ thì vi trùng sinh sản chóng hơn mùa đông. Cứ theo luật thường thì vi trùng phát triển sau khi người ta sinh ra được từ mười đến mười bảy giờ đồng hồ. Ở những bộ phận không phơi ra ngoài, luôn luôn ẩm ướt và có phủ những chất bổ dưỡng thì vi trùng nên vi trùng sinh sản nhiều hơn ở ngoài da. Tuy thế, mắt, vì có nước mắt chảy ra nhiều nên dễ trừ loại vi trùng lọt vào do ở tay đưa đến.

Trong những bộ phận tiêu hóa có nhiều vi trùng hơn hết. Có trên ba mươi thứ ở trong mồm ; nhiều thứ ở mồm đi xuống dạ dày và ruột. Trong dạ dày và nhất là trong ruột non người ta nhận thấy thứ vi trùng hình dài nhiều hơn, số vi trùng và các loại vi trùng nhiều hay ít là tùy theo những thức ăn tiêu thụ. Trong tất cả các bộ phận của thân thể thì ruột già chứa nhiều vi trùng hơn hết. Ở đây có chừng bốn mươi thứ vi trùng, mà trong số những loại hình dài (bacilles) nhiều hơn cả.

(Marianne) - M.

NHỮNG BẢN THẢO QUÍ GIÁ

HỒI cuối tháng Février 1939, người ta đã tổ chức một cuộc bán sách ở nhà tâm tâm Drouot khiến làng văn Pháp rất chú ý : đó là việc bán đấu giá những bản thảo của Montesquieu về dịp kỷ niệm năm thứ 250 ngày sinh nhật ông (18 Janvier 1689). Từ hai thế kỷ nay, những bản thảo ấy vẫn để ở trong lâu đài Labrète là nơi ông sinh trưởng, cách phía nam Bordeaux hai mươi cây số ; nhưng mười năm gần đây, con cháu ông Montesquieu và những người mua lại tòa lâu đài, có mượn ông Pierre Cot làm thầy cãi, tranh dành kịch liệt những bản thảo ấy...

Cái của báu ấy đáng khiến người ta phải tranh dành vì gồm có những bộ *Lettres persanes*, *Réflexions et pensées*, một tập đầy những thư từ và sau hết bộ *Esprit des Lois*. Tập bản thảo lớn ấy là cái đỉnh của cuộc bán đấu giá và người ta đã định (1) đặt giá 400 000 quan ! Không biết ai đã được cái vinh dự cấp tập bản thảo ấy dưới nách và đã phải trả tới bao nhiêu để làm chủ cái kho báu ấy?... Người ta ước ao rằng Quốc-gia thư-viện không để lọt ra khỏi ngoại quốc cái đài kỷ niệm ấy của thiên tài nước Pháp.

Nhân dịp, tôi xin kể ra đây vài tập bản thảo về văn chương mà người ta đã bán giá rất cao.

Một quyển vở những thơ của Lamartine bán 17.000 quan. Tập bản thảo cuốn *Musardises* của Edmond Rostand bán 16.100 quan. Tập bản thảo cuốn *Rarahu* của Pierre Loti, 35.000 ; cuốn *Mon Frère Yves* cũng của tác giả ấy, 45.000 quan. Tập bản thảo *La Nouvelle Héloïse* của Jean-Jacques Rousseau, 50.000 quan. Bản thảo *Mémoires d'un fou* của Gustave Flaubert, 40.000 quan. Của *Alfred de Vigny* : *Oheito*, 36.500 quan ; *Chatterton*, 75 000 quan ; *Grandeur et Servitude militaires*, 140.000 quan.

Năm 1928, tập bản thảo cuốn *Soliloques du pauvre* của Jehan Rictus, bán khi còn sinh thời tác giả 20.000 quan... nhưng chỉ lợi cho một người thứ hai vì người ấy đã mua của ông có 700 quan Nhà thi sĩ của kẻ nghèo vẫn nghèo khổ như thường vì ông không được tiêu một xu nhỏ về việc bán bản thảo của ông.

(Ric et Rac) - M.

1) Tin này viết trước cuộc bán đấu giá.

NGAY NAY NƠI C

Nguyễn Khánh, Hanoi. — Cách bài hát hột cơm.

— Nếu hột cơm nhiều quá thì nên để nhà thương họ sẽ đổi bằng điều (berne cantère). Còn nếu ít, thì mình có thể trừ lấy với cách đổi giấy bản cuộn nhấc lên trên.

Phượng Xuân, Hanoi. — Có thể chữa khi được bệnh hột nách không ?

Có nhiều thứ chỉ khỏi lúc bôi, nếu không dùng thuốc nữa thì lại có mùi ngay. Vậy làm cách nào ?

— Những thuốc người ta rao trên các báo không kiến hiệu mấy. Tốt nhất là năng tắm rửa với xà phòng, giữ mình cho sạch sẽ, và mỗi khi tắm rửa thì phải dùng nước muối. Một cách nữa là cạo bản nhấc đi càng tiện.

Hà, Sông Lan. — Người ta có thể quyết được những sự khôn khéo của loài dầy thì không ? Phương pháp nào ?

— Sao lại khôn khéo ? Tuổi đời thì là tuổi mà trong người có sự thay đổi về sự phát triển của các hạch. Trải qua trong thời kỳ ấy thấy rạo rạo trong người, về phần xác thịt, và trí tuệ, trọng lúc ấy cũng rất mạnh mẽ. Người ta đã nhiều lần than phiền vì những sự làm lỗi sinh ra trong tuổi ấy, nhưng vẫn chưa giải quyết xong. Tuy vậy nhiều người cho rằng nên giáo dục trẻ về những vấn đề ấy. Một cách sống ở ngoài trời, tập thể thao và có người chỉ dẫn những điều cốt yếu, là phương pháp tốt nhất.

Ng, Hiep, Tamky. — Giữa học sinh thường có một thứ tình yêu là lạ, không phải tình yêu bạn, cũng ghen tương... như tình yêu giữa một đôi trai gái. Tình yêu ấy gọi là gì ? Và hay, hay dở thế nào ? Bé học chưa biết có ghen tương bằng gì như vậy không ?

— Tình đó là tình bè bạn, nhưng một thứ tình bè bạn riêng của học trẻ tuổi, nhiều tình cảm mơ mộng và tưởng tượng.

Voronoff th

Bác sĩ Voronoff phát minh sự tiếp hạch loài khỉ cho người để làm cho các cụ già hóa trẻ.

Thuốc SÂM NHUNG BÒ THẬN T

của PHỤC ĐĂNG DƯỢC HÀNG không dám ch... mà lại... lại, nhưng có thể thêm tuổi cho các cụ.

Những... Những... lòng tron... Bảo đả... tại à, ban... Phục-

NÓI CHUYỆN

Bà bạn chân thật cũng có khi ghen như thế, nhưng càng ghen, tình thân mật càng chắc chắn, và biết say xét rộng rãi, không hẹp hòi và úy mi như lúc trẻ.

Câu Đu Sơn. — Tôi, một người nhà quê già sẽ có việc quan, vào hầu ở công đường. Thấy quan nói nói, nói cười, quan thua (l) nhưng thấy tôi ăn mặc quê mùa nét nộ tôi, tôi đánh tôi. Theo công lý thì quan có lỗi nhưng khi đó bằng chứng ở đâu? Vậy tôi phải đối lại bằng cách nào? Muốn liên quan tôi làm thế nào nếu không đủ bằng chứng.

— Bất cứ ai, không được phép đánh người vô lý. Vào trường hợp này ta có thể phát đơn kiện và lấy giấy chứng chỉ của đốc tờ về các vết thương.

Kiểm duyệt bỏ

Những câu hỏi khác — tiếc rằng tôi không phải bác sĩ hay ông lang để chỉ bảo thuốc cho ông. Với lại thì không hề kể rõ bệnh được.

Hoàng Hà, Hanoi. — Mặc tày nhưng đầu trần hay mặc ta lại đội khăn, nếu gặp đám rước thì nên làm thế nào để tỏ vẻ mình kính trọng người đã khuất?

— Trong những trường hợp ấy, nếu gặp đám rước thì nên nghiêm trang đứng lại đợi cho đi khỏi. Chớ có chỉ trỏ cùng cười nói lúc bấy giờ.

Hoàng Hà, Hanoi. — Tơ cây chuối có thể dùng dệt lụa được, vậy tơ ở công hoa sen có thể dùng được việc gì không?

— Lụa nhân tạo không phải làm bằng tơ chuối như ta vẫn tưởng, nhưng làm bằng chất cây (cellulose), nhất là thông. (Tơ chuối dùng cũng được, nhưng chắc không tốt). Chất cây sẽ để tâu vào một thứ nước acide, rồi đun ra qua những lỗ nhỏ thành sợi. Đó là cách thức đại khái. Còn nhiều cách khác, khiến tơ được bóng và bền.

P. T. C. Saigon. — (1) Người điếc (thùng cả hai màng tai tympan) có thể dùng cách nào, hoặc thuốc, hoặc máy đeo, để nghe được không?

— Ông phải đến một bác sĩ chuyên môn để họ xem xét mới biết tại ông còn có thể nhờ máy đeo mà nghe được không.

(Xem tiếp trang 18)

Tổ giới ngoại quốc ở Tàu có từ bao giờ?

ẤY là người Bồ-đào-nha, từ thế kỷ thứ XVI đã tới buôn bán ở phía nam nước Tàu. Người Anh và người Hòa-lan, thấy sự thịnh vượng của người Bồ-đào-nha, cũng kéo đến chiếm phần của họ trên thương trường nước Tàu, mà hồi ấy còn mở cửa tự do cho người ngoại quốc. Năm 1730 nước Tàu chính năm cái tình thế ấy, định chỉ cho các nước tới buôn bán ở bến Hương cảng và giao thiệp với một cơ quan của chính phủ giữ độc quyền việc buôn bán với nội địa Trung hoa. Các cường quốc không chịu như thế và công nhiên chống lại (đình) nước Tàu. Các nước bắt nước Tàu phải ký một hiệp ước chỉ rõ những nơi nào của đất Tàu mà người ngoại quốc có thể tự do đến ở và buôn bán.

Trong những tổ giới quốc tế, mỗi đại sứ có quyền cai trị và kiểm soát người nước họ.

Đời đây là những nhượng địa chính: ở Thiên-Tân, một tổ giới Anh có 60.000 người Tàu và 445 người ngoại quốc; một tổ giới Pháp có 124.000 người Tàu và 2.000 người ngoại quốc; một tổ giới Ý,

nghe. Kí đến ngày 22 Septembre, xứ Guadeloupe được quyền cử hai nghị viên, rồi sau nữa xứ Martinique cũng được cử đại biểu tới dự. Những thuộc địa khác, Pondichery (Inde française) đảo Bourbon (nay là Réunion), Ile de France (nay là đảo Maurice) và sau hết Oran, Alger, Constantine, Guyane, Cochinchine, Sénégal đều có cử đại biểu, trừ đảo Maurice nay là thuộc địa Anh.

(D. I)

Trận động đất nào lớn nhất xưa nay?

ẤY là trận động đất gây nên do núi lửa Krakatoa phun năm 1883 vào hồi tháng Aout. Trận động đất ấy lớn lao không phải vì những sự thiệt hại nó gây nên hay số người bị chết, nhưng vì sức mạnh và sức đi xa của nó.

Các nhà thông thái đã ghi những cơn sóng khiến ta phải kinh ngạc về trận động đất ấy.

Những cây hơi nước và nước sôi lên cao tới chừng 20.000 thước.

Trong tất cả miền động đất, nghĩa là trên một không rộng 80 cây số đường

L'ŒM L'AT

có 10.000 người Tàu và 400 người ngoại quốc và một tổ giới Nhật có 27.000 người Tàu và 7.000 người ngoại quốc.

Tổ giới lớn nhất là của Pháp ở Thượng hải chu vi 1.200 mẫu tây; tổ giới ấy thành lập năm 1869, dân số có 1 triệu rưỡi người Tàu và chừng 20.000 người ngoại quốc.

(D. I)

Những đảo cũ của Đức mà Nhật chiếm sau hội Âu chiến

NHẬT BẢN đã nhận cai trị những đảo của Đức trong Thái Bình dương trừ đảo Samoa và đảo Nouvelle Guinée giao cho Anh. Vậy những thuộc địa của Đức giao lại cho Nhật là những đảo Marshall, Carolines và Mariannes.

(D. I)

Có đại biểu thuộc địa tới dự Đại hội nghị Pháp từ bao giờ?

NGÀY 20 juin 1789, xứ Sant Domingue được cử đại biểu đi dự Đại hội



B. X. PHAI

BỔ — Sao mầy lại sẽ luôn một lúc mấy tờ lịch thế?
CON — Để cho chúng đến ngày chủ nhật ạ.

Người ta gọi lối bơi ấy là « crawl chong chong ». Cái tên ấy đủ cất nghĩa cách vụng vẫy ở dưới nước.

Ấy là cách bơi lặn người tròn đi. Người bơi cứ lặn xuống úp bụng xuống, rồi đến lưng, rồi đến bụng, rồi lại đến lưng, và cứ như thế mãi.

Người ta có thể tự bồi họ làm cách nào để bơi theo đường thẳng!... Và họ cũng làm cách nào nữa để khỏi uống hết nước bể bơi, bằng cái lối bơi ấy!

(Junior)

Nói chửi một cách vô lý

VÕ SĨ vô địch người Đức là Max Schmelling đã bị Joe Louis hạ một cách rõ rệt, mà vẫn không bao giờ chịu vai lòng nhận cuộc thất bại của mình.

Chàng tuyên ngôn rằng cái đấm của Joe đã hạ chàng sẽ làm cho Joe bị loại trong bất cứ ở một nước nào khác nước Mỹ.

Chàng nói rõ rằng miếng đấm: — Một miếng đấm ở phía dưới lưng, làm tôi sai cái khớp xương sống thứ ba kể từ dưới lên trên...

Max Schmelling lăm. Vì, khi một miếng đã được phép dùng ở Mỹ, thì miếng ấy có thể thực hành trong trận đấu.

Và có ai bắt nhà vô địch Đức sang đấu ở Mỹ đâu?

(Junior) - M.

BẠN CÓ TRÍ GANH ĐUA KHÔNG?

Nếu trả lời một câu hỏi — trong những câu dưới đây — bằng « có » thì biên 2 điểm. Nếu không chắc chắn câu trả lời thì biên 1 điểm. Nếu « không » hẳn thì biên 0. Cộng điểm lại nếu được từ 15 đến 20, thì bạn là người có trí ganh đua. Có lẽ đó là một đức tính đáng quý, nhưng có thể trở nên một tri ham muốn không thể đạt được. Cộng số điểm được từ 7 đến 14 thì tỏ ra bạn có một trí ganh đua cần dùng để thành công. Nếu chỉ được từ 0 đến 6 điểm, ấy là bạn không có một trí ganh đua đủ cần dùng. Nếu cộng chỉ được từ 0 đến 6 điểm, ấy là bạn không có trí ganh đua, bất cứ về một phương diện nào.

● Nếu bạn không có thể nghe hiểu một câu chuyện, bạn có tìm cách để học tập thêm không?

● Bạn có tự kiểm soát trong các chỉ em, bạn là « người đàn bà trang sức lịch sự hơn hết » hay người đàn ông lịch sự không?

● Bạn có muốn rằng phòng tiếp khách của bạn là nơi hẹn hò của những bậc trí thức không?

● Bạn có ham muốn những huy chương để phân biệt với quần chúng không?

● Bạn có lấy làm khó chịu khi thấy con của bạn ta học hành tấn tới hơn con ta không?

● Bạn có muốn con mình mai sau sẽ khỏe hơn mình không?

● Bạn có trí vượt các bạn hữu không? Trong môn thể thao và trong tất cả các phương diện khác cũng thế?

● Tối bạn có học tập thêm để tăng cái hy vọng chóng được thăng tiến không?

● Bạn có nhận một chức danh để chánh hội trưởng một hội không, cho dầu vì đấy công việc riêng của bạn sẽ bị chậm chễ?

● Bạn có trí làm một sự gì khác thường trong một ngành nào đó không (nghệ thuật, văn chương, thể thao v.v.)?

(Marianne) - M.

Monoff thứ hai

đi để làm

BỔ THẬN TINH hiệu « MẸ CON »

Không đảm bảo chắc rằng sẽ làm cho các cụ trẻ các cụ, mà lại bình phục sức lực lúc thanh xuân.

Những người đau mới mạnh xin hãy dùng nó sẽ mau lại sức. Những bạn thanh niên dùng vào thể m sự tráng kiện, và rất toại lòng trong những cuộc giao hoan.

Bảo đảm trừ tuyệt những bệnh như: di-linh, mộng-linh, mất hoa, tai ù, ban đêm nay tiêu tiện. v. v...

Phục-Dáng Dược - Hàng 130, Rue de Paris — Cholon

CÂU CHUYỆN

hàng tuần



HỆ LÀ chiến tranh đã bắt đầu. Trải qua bao nhiêu tháng thấp thỏm chờ đợi, và đoán phỏng, giờ người ta mới được nói một cách chắc chắn « ấy là chiến tranh ! ». Vừa có cái cảm giác được thoát khỏi một sự ám ảnh khó chịu, vừa có đôi chút chán nản và buồn rầu. Chiến tranh, ấy là hàng vạn hàng triệu người bị chết trong máu lửa, ấy là bao nhiêu công trình xây đắp của loài người bị tàn phá.

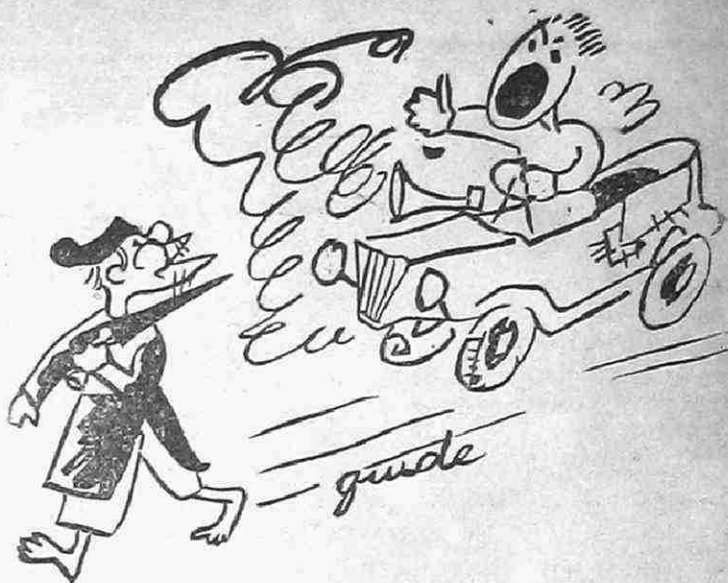
Hàng vạn người dân vô tội, hàng vạn đàn bà con trẻ phải chịu chết, bởi ý muốn của một vài người.

Trong một cuộc điều tra gần đây, báo VU đem câu « Nếu chiến tranh xảy ra thì ông làm gì ? » hỏi những nhân vật danh tiếng trong nước. Nhà văn hào Victor Marguerite đã trả lời bằng một câu nguyên ngữ : « Chết quách đi, nhân loại ! » (1) Sau hai mươi nhăm năm, bài học kinh nghiệm thôm khốc trong trận đại chiến 1914-18 đã không ngăn giữ nổi loài người lại dấn đầu vào khói lửa, thì thật cũng đáng buồn cho ý muốn hòa bình của thế giới. Chúng ta không khỏi mỉm cười khi nghĩ đến bao nhiêu tác phẩm của các nhà văn danh tiếng đã viết ra để làm linh thức nhân loại, bằng cách phơi bày những cảnh đau thương vô lý của chiến tranh. Người ta đã tưởng lúc bấy giờ rằng trận đại chiến 14-18 là trận đại chiến cuối cùng, và sau đó nhân loại khôn ngoan hơn sẽ không bao giờ trở lại chiến trường đầy máu nữa... Có tất cả những cái tin tưởng đó để rồi ngày nay lại chém giết nhau, với có lẽ, cái lòng tin chắc chắn rằng trận chiến tranh này là trận cuối cùng.

Và điều làm cho chúng ta đáng buồn hơn nữa, là cái máy không lồ chém giết ấy mở chạy chỉ vì một chữ LỢI. Lợi, đó là cái nguyên cơ độc nhất mà chúng ta tìm thấy ở các hành vi. Văn minh, danh dự, trọng lời hứa, tất cả là vô giá trị trước mỗi lợi. Nước Đức cần có những mỏ sắt và cánh đồng phì nhiêu của Ba-lan ; nước nước ấy lại có sức mạnh : Một lẽ nữa để thực hành lòng chiếm đoạt và ham muốn.

Người ta vẫn biết thế ; nhưng trong những chứng cứ rõ ràng, dù sao, người ta cũng vẫn còn hy vọng : chúng ta vẫn không muốn tin rằng trên thế giới, chỉ có lợi là đáng kể. Chúng ta vẫn không muốn tin rằng chỉ có luật của kẻ mạnh, và kẻ yếu bao giờ cũng chịu thiệt thòi. Cuộc chiến tranh đang mở đầu này đã mang hết ảo tưởng của chúng ta đi. Chưa bao giờ sự lật mặt, sự khinh bỉ hóa ước và chữ ký lại được nâng lên thành một phương pháp chính trị như bây giờ. Ngày trước, có lẽ người ta bắt buộc phải không trọng lời hứa của mình, nhưng chớ bao giờ như bây giờ, người ta lấy thế làm vinh hạnh.

Kiểm duyệt bỏ



TÀI XẾ — Ô kia ! Ta bảo tránh đường cho xe qua mặt !!
L. T. — Ông rờn à ? liệu xe ông có theo kịp tôi không mà hông qua với quyết !!

MẤY VẦN THƠ

THUYỀN ĐI

Trăng lên trong lúc đang chiều,
Gió về trong lúc ngọn triều mới lên.
Thuyền đi, sóng nước tru phiến ;
Buồm treo rặng đỏ giông miền viễn khơi.

Sang đêm, thuyền đã xa vời ;
Người ra cửa biển, nghe hơi lạnh biển.
Cánh khuya thanh vắng bên cồn,
Trăng phơi đầu bãi, nước dồn mênh mang.

Thuyền người đi một tuần trăng.
Sầu ta theo nước, trăng giang lưng lờ.
Tiễn đưa đôi nuối đợi chờ —
Trông nhau bữa ấy ; bây giờ nhớ nhau.

Huy Cận

Mua tem cũ

Cần mua giá cao tem Đông dương. Pháp hạng 10 thời ; giá từ 1\$ đến 4\$ một trăm cái. Tem nhỏ chỉ mua thứ tem phạt hay service 1p. một trăm, các thứ nhỏ khác 1p.00 một nghìn. Nhiều bạn có vài cái tem nhỏ xin đừng gửi về rả lăm. Có tem nhỏ lên hãy nên gửi về.
N.K. Hoàn 47 Blockhaus-Nord Hanoi

Dự-Khuyết

« Crève donc l'humanité ! »

Bệnh khí hư

Bản bà có khí hư là vì có kính mà không kiêng, hoặc làm lụng nhiều, ăn uống thất thường, hoặc vì bệnh tình người chồng truyền sang. Kịp nên uống thuốc của

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Haï — Hanoi
sẽ được khôi phục hẳn. Giá 1p20 một hộp uống 3 ngày. Nhà thuốc đã nổi tiếng chữa các bệnh lậu, giang-mai, hạ cam, v. v. bất cứ nặng nhẹ, đều được khôi phục rứt nọc. Thuốc lậu Op60 một hộp. Giang-mai Op70 Hạ-cam Op30.

ĐẠI-LÝ: Quang-Huy Haidương, IchTri Ninh-binh,
Mai-Linh 60-62 Paul Doumer — Haiphong

Quần áo dệt CéCé có đủ các hạng

Chemisette — Maillot de bain — Pull'over.
Gilet croisé — Gilet dame — Blouson.
Veston — Slip — Mi-bas sport — Bas
Scout — Chandail — Combinaison enfant.

Mua buôn, xin hỏi hãng dệt

Cu Chung
100, Rue du Coton
HANOI

CON YÈNG



BÁC LÁI

TRUYỆN ngày xưa, có một bác lái.

Việc bán buôn thường phải đi xa.

Bác đi, để vợ ở nhà, Một người vợ trẻ, tài hoa, yêu kiều.

Bác rất quý, rất chiều, rất nề, Và nâng niu như thề bông hoa.

Mỗi khi, bác ngược, xuôi xa, Ngậm ngùi dặn vợ ở nhà cho ngoan.

Bác gái cũng nũng nịu, gạt lệ, Âu yếm và thỏ thẻ, cầm tay.

Dặn chồng : « đi, liệu về ngay, Kéo em khố: khoái đêm ngày nhớ mong ».

Một chuyến đi vừa trong một tháng, Bác buôn may, mà bán cũng hơi.

Lui về, lòng rất thanh thoi, Có trăm nén bạc tiền lời lãi lượm.

Bèn chơi dạo khắp vùng kẻ chợ, Xem thức gì lạ lạ, hay hay

Sẽ mua về (nặng tình thay !)

Làm quà để tặng đón tay vợ hiền.

Chẳng ngại của đắt tiền, bác sắm

Nào tư trang, vóc, gấm, bạc, vàng...

Xong rồi, thơ thẩn, nhẹ nhàng,

Đừng chân vào một cửa hàng bán chim.

Tò mò, bác đứng nhìn bách điều,

Trong lồng son liu riu hót vui.

Một con yèng, thuộc tiếng người,

Nói năng ngộ nghĩnh mấy lời bán rao:

« Hỡi ai đó, anh nào ngọc ngà, Rước yèng về làm khách chỉ âm.

Truyện đời yèng sẽ nhủ thầm,

Yèng này quý giá, đáng trăm quan tiền ».

Thấy yèng lạ bác liền thích chí,

Hỏi chủ hàng ngộ ý muốn mua.

Chủ hàng thưa : « chẳng nói ngoa,

Yèng này học nói thực là bém ghê !

Phảm những việc tai nghe mắt thấy,

Yèng trải qua thuật lại rõ ràng... »

Trăm quan tiền trả nhà hàng,

Ừng đưng bác lái lên đàng về quê.

Về nhà thấy hiền thê vắng mặt,

Chồn bướng điều lạng ngắt lạng ngờ.

Người nhà bác hỏi đều thưa

Bà đi vắng tự hôm qua chưa về.

Bác ngạc nhiên, ủ ã, buồn rười.

Lòng bán khoán ngồi đợi người yêu.

Mặt trời đã xế bóng chiều,

Vợ ngoan mới thấy mỹ miều, thướt tha,

Dấu phúc đức về nhà, nề oai,

Sực thấy chồng rất đối ngạc nhiên,

Vội vàng vồn vã hàn huyên,

Vuốt ve làm nũng, làm duyên,

nôn nường,

TRUYỆN NGỤ NGON DÀI của TÚ-MỜ

Rồi phụng phụ, dương dương giọt lệ,
Miệng ní non kẻ lẽ thiết tha :
« Minh đi lâu quá đi mà,
Đề em thom thóm ở nhà nhớ nhung.
Nhưng mong mỗi nóng lòng sốt ruột,
Đêm lạnh lòng trần trọc năm canh.
Sớm chiều hai bữa buồn tênh,
Một mâm, một bát, vắng minh biếng ăn.

Minh ở chốn xa xăm, cách trở,
Mãi bán buôn có nhớ em không ? »
Lặng nghe lời tán náo nùng,
Chàng si quên hết, đề lòng tế mề.
Lên an ủi vỗ về, nường vợ
Vả làm quà quý hòa trao tay.
Giỡ giảnh : « quà của mình đây,
Thôi mình hãy tạm quên ngày xa nhau.

Này gấm, vóc hàng tâu tổ hảo
Mua để mình may áo mặc đông.
Này hoa, này nhãn, này vòng
Bè mình trang điểm. Vừa lòng mình chàng ?

Này con yèng nói năng rất sôi,
Minh sẽ coi có giỏi lạ thường... »
Hỏi bao những chuyện dọc đường,
Yèng soen soét kể tình trường cho nghe :

Nào sông bến thuyền bè mắc cửi,
Nào phố phường tấp tợ ngựa xe.
Chợ phiên đông tựa hội hè,
Cao lâu, lầu quán, rượu chè, ăn chơi.
Nghe yèng nói như người thông thái,
Hai vợ chồng bác lái vui tai.
Chồng rằng : « rồi độ một hai,
Anh đi xuôi ngược bên trời xa xa.
Minh khi ấy ở nhà có bạn,
Cùng yèng đây chuyện vãn tiêu sầu... »

Thế rồi, cách một tháng sau,
Bác đi buôn bán ít lâu lại về.
Tới nhà, vợ lại đi chơi vắng.
Bác lái ta lẳng lặng, buồn lòng
Bèn ra hỏi yèng trong lồng.
Rằng : « khi ta vắng, yèng trông thấy gì ? »
Yèng rử rử, thù thi, thốc mách,

Việc trong nhà vanh vách
kể ra
Rằng : « ông đi vắng khỏi nhà.
Thời bà được dịp mở cờ vui chơi.
Rồi những bạn, nào trai nào gái,
Đánh bạc bài, mê mải ngày đêm.

Bữa ăn những chả cùng nem,
Rượu chè, phe phởn, chị em chén tràn !

Ăn xong lại xoay bàn cờ bạc,
Cảnh nhà ta đủ các thứ vui.
Đùa nô, kẻ vẽ, võ đài,
Vang nhà tiếng nói, tiếng cười ba hoa.
Họ lại riêu ông lá thủng ngọc,
Chỉ quanh năm hi hục làm giàu... »
Nghe lời yèng nói trước sau,
Tam bánh bác đã bắt đầu nổi cơn.

Nhưng nghĩ lại, ăn hơn, hơn thiệt.
Bác nén lòng cứ việc điem nhiên.
Ăn bữa ngon, ngủ giấc yên,
Nghỉ ngơi chờ vợ. Tối đêm vợ về
Lại toan giở trò về thương, nhớ...
Đức anh chường vội đỡ lời ngay.
Rằng : « thôi ! Ngọc đã về đây,
Kéo mà vợ Ngọc đêm ngày nhớ mong.
Vả, cho đỡ nóng lòng sốt ruột,
Phải bày ra những cuộc giải phiêu,
Một mải cờ bạc liên miên,
Rượu chè khoái trá, chả nem lu bù ! »
Nghe chồng nói nửa đùa, nửa thật,
Bác gái ta biến mặt, tái xanh.
Cũng liêu cái cổ, chối quanh,
Bác giải mặt mề cười tình như không.

Bác gái nghĩ trong lòng nghi hoặc,
Nào biết ai thắc mắc, dò la,
Cớ sao thông tỏ việc nhà
B.ết... ma ăn cỗ đem ra mách chớ ?
Bực tức lạ, nổi lòng khôn tỏ,
Chồng lạnh lùng, biết ngộ cùng ai ?
Một hôm, bác lái đi chơi,
Vợ bèn cho triệu một người bạn thân
Đến bàn tán phân vân cơ sự,
Gọi kẻ thầy người tớ hỏi tra.
Kể ăn người ở trong nhà
Quyết thế sống chết thực thà rằng :
không !

Chẳng hề ở hai lòng quay quác,
Như những phường hớt lẻo, [móng môi.

Vả chầy ông chú vừa rồi,
Khi về nào có đôi lời với ai,
Chỉ cùng yèng lới cười một lúc,
Rồi ông sơi cơm nước, nghỉ ngơi.
(Xen tiếp theo trang 21)

TÚ MỜ



PHÓNG SU NGÂN của TRỌNG-LANG

(Tiếp theo)

Một anh « chánh làm tiền »

NGUỜI TA đã giới thiệu tôi với anh Q., một gã du côn dở, ở K. T. bằng một câu: « Hân thực là một thằng chánh « làm tiền » ».

Trong một gian nhà lá, hơi ẩm như một cái nấm đất, bên cạnh khay đèn, hân lại tự giới thiệu với tôi lần nữa:

— Đàn em thuộc về phe lao động thực đấy. Nhưng mà, tam đẳng nhân, tam đẳng vật. Phải tùy từng mặt lao động mới được!

Hân vênh mặt lên gần bên đèn, buộc tôi phải nhìn.

Tôi ngắm và thấy bộ mặt đó jẻo và rợn như mặt một con roi, lại lỗ chỗ, lại sần sùi gớm chết, nhưng mà lại còn là to, đối với một mầu người khô đét, tùn hoản.

Bộ môi mỏng xám xịt, luôn luôn cố ý chệch xế xuống một bên, như của một người muốn khác hẳn mọi người, hay là để khoe mấy cái răng — quái thay! — lại thật to, đều và không hẳn lắm.

Cái bộ lịch đó, hẳn giảng bằng mấy câu tôi tóm tắt sau đây:

— Kể về « nghề » thì đàn em cũng biết đôi chút ít. Thuốc phiện thì hút tủa cửa cũng được. Tiền yếu dưới trướng độ mười tháng ba-làng-càng!

« Kể về tương tình đàn em, thì ông xem có còn kém gì cái mỗ sô kêu vang cả một huyện Hoàn Long này! (?) »

« Chỉ còn có bộ răng này thôi! Theo lời « Sư phụ » truyền lại, đối với một đàn anh chị, thì đáng phải cửa nó đi mà học nó lại bằng vàng kia đấy!

Một tiếng đàn ông tự bấp đưa lên, như tự một cái má uớt át. Nó lè nhè và trầm quá:

— Chẳng vàng thì trắng! Ràng hân cuộc cho trắng nhơn để thướng không phải là răng của kẻ anh hùng à? Anh Q. ra máy

nước, còn chân con bám vào răng mà chết vì tình được!

Tôi xin thú thực rằng, chưa có một cuốn sách nào đã cho tôi vui bằng câu chuyện vô lý một cách có duyên đến thế!

Họ đã cho tôi biết, thiết thực hơn một câu kinh, cái thú của đời sống tối tăm, trong một chỗ vô cùng tối tăm.

Q. đã ngồi xôm, chúi đầu vào giữa hai đầu gối mà đánh sái. Bắt đầu, hân kể đến khoa « làm tiền »:

— Kể thì đàn em không có vợ đại con thơ lồi-lồi, thôi-thôi gì cả! Đàn em sống « độc lập ». Thế mà cũng tốn, phải biết! Một ngày sên cũng năm, sáu hào là ít. Một anh chị như đàn em, kể thế thì cũng khí « còm » quá! Nhưng, nói ông bỏ lổi, bất cứ một tay có học nào mà vào địa vị này, liệu sống hay thác?

Theo lời tôi giục, hân lại chệch môi dưới xuống:

— Làm tiền? Thì có thiếu gì cách! Có vạn, có vạn!

« Ăn cắp, ăn cướp, không bao giờ và nhất định khinh ra mặt! Chỉ « làm tiền » thôi! Mà lại ít khi khó, nếu mình có một lũ yên dưới trướng.

« Thường thường có hai cách... « chính đáng » (hân nói vậy).

« Thứ nhất: ở đầu phố có tụi thô-lò. Bào mấy thằng ốm-o đó cho đặt tạm mỗi ngày vài hào.

« Đàng sau câu bôi cười cười, lại có mũi dao và quả dấm đau đau, thì mấy mà các anh không phải vi-thiêng! Không đưa à? Có sống mà ăn sắn.

« Thứ nhì: thả tụi yêu cho đi « làm ăn » tản ra các ngã. Trong một ngày, mấy mà không có anh mất vì, có hai thứ: một thứ là tiền, và một thứ là thể thuê thân.

Giọng nói của hân bỗng « hạ xuống, thân mặt hơn:

« Ai lại, ông à, có một lần hội Tây, lũ yên khuôn về cho đàn em toàn một giống những thể là thể. Đến mười, mười hai cái. Thì để đấy, ngại gì.

« Thế cũng làm tiền được như thường. Xem anh nào không thể, bán cho một chiếc đề mà độ thân. Rẻ lắm cũng phải đồng bạc.

« Đồng bạc, còn hơn phải lặn lội về quê về kiếc, tiền tàu tiền bè lồi-lồi, thôi thôi!

« Còn một cách nữa, là nói về thể. Xem có anh nào bằng nặng đàng ghét, bảo yêu nó rình cơ hội móc luôn của anh chàng cái thể.

« Co cậu chỉ bằng nặng xằng, chứ thật ra, sợ đội xếp và bốp gác bằng bố! Thì mấy mà chả phải chuộc.

«Cái nghề thể, người mình nhất là những anh không có chữ, có ai thích thừa gửi lổi thôi gì đâu. Mất thể thì chuộc, thể rẻ thì mua cho nó tiện. — Sớm tối còn gặp nhau đề mà sống yên ổn như thường kia mà!

Hân đã về được mười viên sái, kéo quần lên quá gối mà quạt phành phạch. Rồi nói tiếp:

— Kể làm lúc cũng khoái.

« Có con mụ ghen ghieếc lằng-nhằng. Nó đến thuê mình đã cho một con mụ khác một trận; hay là nhét phân vào mồm cũng được, tội và đàn nó chịu tất. Hai tờ, ba tờ, có khi cả một con công to, đưa trước.

« Minh cứ việc dằng hoàng, bút cho đến lúc hết bẻng cả mấy « phơ » đó. Rồi lờ rờ lại nhà con mụ mà mình phải đã kia mà kê hết với nó.

« Nó tức lắm, và cũng ghen ghieếc lổi thôi gì đó. Nó thuê luôn mình đã lại con mụ thuê trước một trận.

« Cứ thế khứ-hồi mà mình soi mãi cả hai dằng cho đến lúc « lộ tây », chúng nó tự đã nhau lấy và chữ cho đàn em một trận vuốt mặt không kịp.

Hân tóm câu chuyện bằng ba tiếng:

— Cần đếch gì!

Tôi thấy hết cái đề-tiền ngày-ngô trên mầu anh hùng rơm đó.

Ông thợ đặt máy nước

Từ trong bếp lom khom được ra một người, đem theo ra ấm nước sôi, với cái nóng ngốt người.

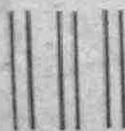
Người ấy đã lưỡng tuổi, được Q. giới thiệu là mới nghiện, mà trông ra thì già đã lão quá rồi. Lão ấy hay bác ấy không rạo, nhiều tóc bạc quá, hóm hém quá.

Tôi trông lão ghé rợn như trước một cái gì sắp chết đang bỏ. Thật ra, chỉ là một gã chưa già lắm, đời sống tóm trong ba tiếng đó, khổ và nghiện.

Q. gọi người đó là bác Cả và

Nhà dệt có nhiều máy tối tân, chuyên sản xuất áo PULL-OVER, CHEMISSETTE, MAILLOT đã được tin nhiệm hầu khắp quốc dân:

KIỀU ĐẸP, GIÁ PHẢI CHĂNG, CHỈ CÓ HÃNG



PHUC - LAI

87, PHỐ HUẾ — HANOI

TEL. 974

cho hát một điệu. Phải nhìn mới hiểu được cái phút cảm động. bác đã cho tôi biết, khi bác lập-cập võ lấy rọc râu.

Chưa chỉ bác đã nhắm nghiền mắt lại, khoan khoái trước khi bị khời vào cuống họng. Bác không kịp nhắm hẳn xuống nữa.

Rồi bác đã nhắm thẳng căng, đôi mắt mở trừng trừng, in hệt một người phải cảm.

Q chỉ bác Cả :

— Trước đây ông Cả nhà tôi cũng lau tòm lau cá, « làm tiên » đủ khỏe, nên bây giờ giới này đây thôi !

« Ông ấy vốn làm thợ thiếc, chuyên đi hàn chũa và đặt ống chỉ máy nước. Mỗi khi ông ta đặt một đoạn chỉ nào, thì — lau chũa ? — ông ta lại nhét vào trong ống một hòn sỏi nhỏ-nhỏ. Nước cứ chảy mãi, ở hòn cuội rêu mọc ra, nay tí mai tí, đến hóa to tướng rồi làm tắc ống chỉ. Nước không chảy được thông. Thợ khác đi

— Phải thế không ? Quan phó làm tiên ?

Cái võ đó làm bật ra một tiếng có lẽ tự chỗ bị võ bật ra. Nó như đã lọc qua nhiều chỗ sâu sát, để chỉ còn là một tiếng rền trong trẻo :

« Có thể ả ! »

Q. tiến tới ra cửa bằng một tiếng cười. Đêm đó, hai người đã được đủ nghỉ ngơi, mà không phải hút đến vài tờ.

Tối sau, tôi lại rờ đến, với cái cảm tưởng này: xem hai cái « chết » sống trong mồ đêm nay ra sao.

Không ngờ, trong gian nhà chỉ còn đợi-giờ để xụp đó, lại đồng người phía-bên cạnh Q., và bác Cả, tôi thấy thêm hai người nữa, ăn vận tây, còn trẻ, nghiệp thuốc phiện từ chân cho đến tóc.

Họ đón tôi bằng con mắt lơ đã, rồi không nhìn tôi nữa. Họ như chỉ cốt sống để nằm mà không

Một người trả lời Q. :

— Mẹ kiếp ! Các anh mà làm tiên mà ỉ !

Không sợ làm mất lòng ba người Q kể luôn cho tôi nghe :

— Nó thế này, ả Ba sử này là ba anh chớp bu, đứng đầu một đảng Cán-Long chợ phèo (?) Cảnh biết hát cái lương si sằng. Thế là rủ nhau lên L. S thuê rạp diễn tuồng mấy tích Cải Lương có đánh võ toàn đồ thật. Nghe đầu như ít người đi coi lắm. Sợ phải nhện đôi cuộc bộ về Hanoi, các chàng liền xoay. Giữa lúc đi đến, các chàng tổ chức cuộc mãi võ, phát cáo-bạch thách cả tỉnh có ai giỏi võ thì lên mà đấu với các ông nghiệp ấy.

Tối ấy người xem đông lắm. Các anh đang hí hửng múa may quay cuồng thì có hai thằng khách lực lưỡng nhảy xô lên đài, đòi đấu.

Các anh hoảng quá, liệu lời nói để trốn và hẹn đến tối sau.

Hạnh - phúc rung - rinh...



— Tôi chán vợ ấy lắm. Trong chỗ vợ chồng dường như có điều bất mãn lạnh lùng. Than ôi, tình duyên !



— Cậu ấy đang ghét lắm. Tuổi chưa bao năm mà cóm-róm như cụ bảy mươi. Than ôi, thú xưa tìm đâu nữa !



— Thuốc VAN-BẢO là cứu-tình của tình yêu. Khi trước nếu hai ta đã biết dùng nó, thì đâu phải riêng hận, riêng sầu...

Thuốc VAN-BẢO mạnh xấp 10 lần thuốc bổ-thận cụ-truyền. Có thể cho đàn ông, có thể cho đàn bà. Khi mua nên nói rõ.

1 hộp dùng 10 ngày 4p.00
1 hiệp là 4 hộp 15p.00

Tổng phát hành phía Bắc :

VẠN - HÓA

8, Rue des Cantonnais — Hanoi

Tổng phát hành phía Nam :

VÕ - ĐÌNH - DẪN

323, Rue des Marins — Cholon

ĐẠI-LÝ : Mai-Linh 60-62 Cầu Đất Hảiphong, Nguyễn-văn-Đức 11 Rue des Caissesnois. Hanoi



chũa chẳng biết đường nào mà mò. Lại phải triệu đến ông Cả nhà tôi. Ông Cả chỉ việc tháo chỉ, lấy hòn cuội ra, là nước lại chảy như thường.

«Nhưng, ông Cả có làm thế đâu ! Ông lau cạo sạch hòn cuội đi, cho nước có đường chảy, rồi ông lại lắp hòn cuội vào chỗ cũ như thường.

« Có thể thì rồi máy nước mới lại tác, ông Cả mới được người ta mời đi, để mà « làm tiên ».

Q. ngảnh mặt về phía bác Cả, vỗ vào bụng bác mà cười hỏi :

ngủ, hay là ngủ mà không nhắm mắt.

Tôi ngồi đã được năm phút. Một người trong bọn bỗng ngồi nhồm dậy, nhảy xuống đất, xuống tấn dấm vung lên một hồi như một thẳng diên. Rồi lại lên giường, nằm thẳng căng mà thờ róc lên.

Q. — Vì chỉ có Q. — Cười sè sè, ra giáng tạo lắm :

— Ái chà chà ! Thiếu làm đứng ! Tấn với tiếc, thế mà giáng vàc lên tận L. S. để lờ bà con trên đó...

Hai anh khách võ luôn lấy bình khí, múa một bài, trước mũi các cậu, cho các cậu hiểu thế nào là võ tầu.

Hôm sau các cậu cuốn gói từ sớm, đến bây giờ còn kêu rằng : « tí nữa thì nó đã cho học máu mồm ! »

Cái anh chàng dấm gió ban này, mỉm cười :

— Phải, bây giờ nghĩ đến hãy còn giật mình thon thót, mới chết chứ !

(Còn nữa)

Trọng Lang

Châm

Của V. H. Hoê

KHÁCH. — Ăn xong đĩa này, tôi có cảm tưởng rằng tôi đã ăn một thứ đồ ăn không được tươi lắm. HẬU SÁNG. — Ô, ông chặm hơn mấy người khác khác. Họ có cảm tưởng ấy lúc mới bắt đầu ăn kia.

Quyền quan lớn

ÔNG HUYỀN. — Đứa ngốc nào bảo mày vào đây? DÂN ĐEN. — Bầm bà lớn. ÔNG HUYỀN. — Phạt anh tám hào về tội bảo bà lớn là đồ ngốc.

Kiểm duyệt bỏ

Của Vanian

Không cần

Toe khoe với Xã Xệ rằng mình đã được chứng kiến những phút cuối cùng của một người sắp chết. — Thế mày có vượt mắt họ không? — Không cần mày gì, vì người ấy mà cơ mà!

Lời con trẻ

Ông dạy cháu lên 8 tuổi: — Bê xem ông khi nào ngáp cũng đưa tay lên che mắt. — Cháu biết rồi, ông che thế để người ta khỏi thấy những chỗ sán của ông chứ gì?



Ngớ ngẩn

— Cấm tôi vào đi chơi vắng. — Thế khi nào cậu anh về, anh nhớ thưa lại có tới đến thăm. — Thưa vắng, nhưng xin lỗi ông, ông cho con biết lên. — Ô, không cần lắm vì cậu anh rất quen tôi kia mà!

Của L. Hiền, Hanoi

Xuân

LANG. — Vợ mày đi ăn trộm bị bắt quả tang, lẽ làng bắt phải chịu đánh 10 roi đòn. Nó xin mày chịu thay cho nó. Mày có kêu ca gì không?

NGỐC. — Con xin làng đánh rồi đau vào cho từ đây nhà con chừa tình gian ác.

Của V. K. Tôn non

Túng quá

Thầy tướng số — Trông qua sắc mặt anh, nốt trong tháng này thế nào anh cũng bị « chết hụt » một lần. — Nhờ thầy xem kỹ cho một chút vì chết hụt thì tháng này tôi đã bị « chết hụt » đến hai lần rồi.

Của N. V. Hợi, Hanoi

Nhớ...

Chủ nhà măng dầy tớ. — Lúc này

Ngày Nay nói chuyện

(Tiếp theo trang 13)

2.) Muốn khỏe và béo tốt, ở xứ nóng (như Saigon) nên ăn uống (régime) thế nào? — Có nhiều cách ăn uống hợp với tạng riêng của từng người. Nhưng đối với người bình thường thì không gì tốt hơn ăn uống điều độ và tập thể thao. Ông nên xem bài « Muốn sống lâu » dịch ở báo Guêric, đã đăng ở mục Trông lăm trong N. N.

Tiểu táng, Huế. — Tây có câu: Fais l'amour, l'amour suit; suis l'amour, l'amour fait. Câu ấy có đúng không. Thanh niên và thiếu nữ đời bây giờ có nên thực hành câu ấy không?

— Câu này nguyên ở một câu châm ngôn A-rập: « Người đàn bà như cái bóng: trốn nó thì nó theo ta, theo nó thì nó trốn ta », nói về một tính cách của đàn bà. Cũng như những câu châm ngôn khác, chẳng bao giờ đúng cho tất cả đàn bà. Còn thực hành câu đó để làm gì? Khi ông yêu thì nên cứ biết là mình yêu, chứ có nghĩ đến gì khác mà vô ích, nhất là những câu trong sách.

Cô Kim Vinh, Phụng. — Có cách nào tập cho ngực nở không? Đã tập thế nhiều, theo N. N., đến mấy viên massage nhưng không có hiệu quả. Người làm thuốc, 21 tuổi, chưa có chồng.

— Không phải tập thể, nhưng là tập thể thao Thụy-điền, và giữ người cho khỏe mạnh. Vì vú nở và chắc là do các bắp thịt riêng của vú, và do các hạch của vú. Có thể làm massage lấy, và tắm nước lạnh cũng tốt. Lúc thường đeo « soutien gorge ». Những cách người ta rao hàng làm nở ngực thì nhiều lắm, nhưng chẳng cách nào công hiệu bằng

cách như trên.

Cô Kim Vinh, Phụng. — Tôi gặp một người anh họ (con bác ruột); góa vì đẹp gái, tính nết và học hành giỏi.

Người ấy tự nhiên, không để ý đến tôi. Đã đề nên tình già nhưng không được. Vậy tôi có nên tỏ tình già được không? Không lẽ lời dị nghị, tôi ăn có cho phép không? (Đã có báo bản về vấn đề này nhưng tôi chưa đọc).

— Nói riêng về vấn đề tỏ tình, thì người con gái có thể tỏ tình trước được. Nhưng đó là một việc cần phải ý tứ lắm, và phải xét xem người bạn trai có phải là một người đáng tin và biết trọng danh dự không. Ở bên ta, người con trai chưa quen được con gái tỏ tình yêu trước, có thể, nếu là người xoàng, về sau lấy về có đó mà khinh chê gái được.

Còn về vấn đề họ hàng, ta đã có câu « con cô con cậu thì xa, con chú con bác mới là anh em ». Về họ mẹ, ta có thể lấy nhau được, nhưng cũng rất hiểm. Còn họ bố thì không thể được.

Phí Thuận, Trưng-bông (Coch). — Lăng Méri-dien terrestre ở ngoại Paris là O. ở các nước trong thế giới đều nhận nhau như thế chúng, và tại sao vậy? Tại sao New-York, London hay Moscow chẳng hạn, sao không đi bằng ấy?

— Đó là do sự định đoạt của một hội đồng quốc tế về cách đo, (bureau International des mesures), cũng như giới quốc tế đưa lý giải ở thiên văn đài Méri-dien Greenwich làm căn bản. Lợi cho tiện lợi, chứ không có danh giá gì ở chỗ đó.

Phí Thuận, Trưng-bông (Coch). — Năm

tao dặn mày những gì, sao mày đã quên rồi hử? đồ ngốc, đồ lộn. — Đa, thưa ông bảo lại con vớ. — Đồ ngu! tao còn nhớ đâu mà bảo lại mày!

Của V. H. Hoê

Mưu kế.

A. — Kẻ trộm cạy cửa nhà mày kia! Chúng ta lại choảng cho nó một mẻ đi.

B. — Không cần, mày cứ để yên. Vợ tao tưởng tao đi chơi về, sẽ cho nó một trận như tử.

Của M. Long, Nha trang

May

Ba tưới cây xong thì mưa. Ba mừng nói:

— May quá, mình vừa tưới xong cả vườn mới mưa.

— Con học: u (Doat) tháng tám, u tháng tam...

Mẹ — Mày học thì cứ học đi, tháng này là tháng tám, tao cũng biết, việc gì cứ lai nhai mãi.

Của N. Bảo

Đừng làm nữa.

— Tôi khó chịu với vợ tôi quá, nó đi đánh bạc suốt ngày, anh bảo làm thế nào được?

— Anh đừng đi làm việc nữa thì còn tiền đâu mà vợ anh đánh chặc nữa.

Mong lạ

— Tôi mong cho đánh nhau nên thật nhiều bom thì xồng quác.

— Anh này mong lạ quá.

— Tôi mong thế để bom rơi xuống giết hết sạch cả chủ nợ của tôi đi vì tôi nợ nhều lắm.

Không mừng

— Anh Năm bạn chàng ta sắp lấy vợ, anh có mua cái gì mừng anh ta không?

— Không, vì không bao giờ tôi lấy vợ cả.

— Nhưng mà anh Năm lấy vợ thì chúng mình cũng phải đến mừng chứ.

— Nhưng có dịp nào anh ấy đến mừng lại tôi đâu.

CHÚ Ý:

Muốn tránh những sự nhảm lảm, chúng tôi yêu cầu các bạn có tranh khôi hài hay bài Vui cười gửi đến đăng, xin chỉ dùng một biệt hiệu nhất định, và nhắc lại biệt hiệu đó trên đầu mỗi trang giấy hay dưới mỗi tranh vẽ.

CẢI CHÍNH

Trong hộp thư số 175, Ngày Nay có trả lời tôi rằng: « Đã gửi tiền nhận bút, tính theo thư trước (36-7). Thư sau ông biên cả bài của người khác và cả bài lấy tiền rồi ».

Thật ra thì tôi chỉ gửi có một bức thư hôm 26 Juitet thôi. Còn bức thứ hai (77) chỉ là một bức thư « nhắc danh » nào đó.

Nguyễn-công-Chức (Hà-giên-Quỳnh)

Quốc Trinh, Hanoi. — Trại Ánh Sáng ở Yot-phuc đã khởi công chưa.

— Chưa, vì quỹ của Đoàn chưa đủ tiền. Một trại Ánh Sáng chỉ phí không phải ít, nhất là nhiều nhà gạch. Muốn giúp vào công cuộc ích lợi đó, nên mua vé Tombola A. S. và cổ động cho nhiều người mua. Kể trống số đặc sẽ là người sung sướng nhất, vì sẽ được không một căn nhà giữa Hanoi, vừa mỹ thuật lại vừa đủ để kiến về sinh mới.

Những câu hỏi khác — 1.) ngoài cửa tòa báo N. N. đã có đặt thùng bỏ thư rồi.

2.) Câu này đã trả lời nhiều lần trong mục này 3.) Mũi bóng là một vẻ xấu, (ở đó có nhiều học sinh chất nhơn), nên dùng kem hay phấn thoa đi và rửa qua bằng khăn.

HỘP THƯ

Ô. Khắc Chung, Hanoi. — 1.) Tiểu thuyết dự thi giải thưởng vào chương Tự Lực Văn Đoàn phải ít nhất là 200 trang giấy học trò, viết một mặt. Còn dài bao nhiêu cũng được, không hạn định. 2.) Một người có thể gửi đến dự thi bao nhiêu cuốn cũng được. 3.) Những bản thảo được giải hay không đều có gửi trả lại tác giả. Khi nào muốn lấy về, tác giả phải báo thư nhắc lại tên sách cùng địa chỉ.

Ô. Nguyễn-ngọc-Trung, Bến tre. — Câu hỏi của ông bắt buộc phải trả lời bằng một bài khảo xét tương tự, ra ngoài phạm vi của mục này.

Ô. H. S. Hanoi. — Câu hỏi của ông đã trả lời nhều lần trong mục này. Ông xem những số báo trước.

Ô. Đoàn-vân-Sơn, Samnosa. — Không rõ ông định hỏi gì.



“NGAY NAY” Ở KHÁP NƠI

Tin Huê

Ngày hội ở điện Huệ Nam

MỘT CHÚT LỊCH SỬ - Cách Đế Thành sau cây số, về phía tả ngạn sông Hương, một cái điện nguy nga bị một đụn cheo leo trên một trái đồi cỏ cây sẫm uất. Điện Huệ Nam. Nhưng tên xưa là điện Hàm Long. Thiên hạ thường gọi là điện Hồn Chén do hình trái đồi giống cái chén màu xanh lam úp chên vênh trên bờ sông.

Năm 1832 vua Minh Mạng hạ sắc cho bộ công xây cái đền bằng gạch. Vì xưa kia đền này chỉ là mái sên tranh dân làng Hải Cát dựng lên lưng đồi và trên một tảng đá lớn. Qua năm Đinh Hợi vua Đồng-Khánh cho trùng tu lại. Gần một thế kỷ điện Huệ-Nam được các vua triều Nguyễn trông nom, nên quang cảnh chung quanh điện càng thấy uy nghiêm và hùng tráng. Vẻ đẹp của điện này là ở nhâm một nơi hoang vắng, không liên lạc với những đường cái quan và gần che khuất sau những tòa cây già cối.

Hằng năm vào tháng 7 Anam, người ta lại tụ họp ở điện này mở hội. Họ kết những thuyền hoa - mà ở Huế gọi là lầu bằng - làm lễ rước sắc lên làng Hải-cát, rồi ở đấy vào khoảng ba giờ khuya làm lễ tế. Sáng hôm sau họ thỉnh sắc trả về điện. Lễ này bằng năm đã kéo vô số người đến xem và đến chiêm bái.

NHUNG MỘT CÁI LÂM! - Điện này nguyên thờ bà Thiên-Y A-Na,

TẬP KIỀU



Thấp cơ thua « sực » đàn bà, Trông vào đau ruột nói ra ngai lời.

một nữ thần Chiêm-Thành tên là Uma. Tượng của bà hiện ở trong tháp Chăm Ponagar trên trái đồi Cù-Lao ở Nha trang. Nhưng có người - người đây lại bồng bà bồng cô - bảo điện Huệ-Nam là nơi thờ bà Liễu-Hạnh, một nữ-tiên sinh ở vườn dưa làng Vân cát thành Nam. Và điện của bà hiện ở Phố-Cát tỉnh Thanh-Hóa.

NGÀY 24-8 - Ngày 24-8 tức là ngày mồng mười tháng bảy ta, các am, các miếu ở quanh vùng Thừa-Thiên đều lên hội ở điện Huệ-Nam mở hội. Trên sông Hương những chiếc thuyền kết hoa, treo đèn nổi lải trôi từ từ theo giòng nước. Thuyền của người vãn cảnh lại nhiều hơn nữa. Họ là những người mộ nhưn hơn mộ đạo, nên vào khúc sông nào cũng vang tiếng cười rộn rịp và tung bùng của họ.

Bến sông điện Huệ-Nam hôm ấy không có bờ. Hay cái bờ vừa đủ cho mười cái lưu bằng lớn đậu. Các thuyền khúc cứ chập nhau đậu tấp mác ra xa chiếm quá nửa sông. Muốn vào bờ chúng ta chỉ việc đi nhờ thuyền này qua thuyền khác, chừng hơn vài chục chiếc.

Vào khoảng một giờ chiều, quang cảnh điện tự nhiên rộn ràng một cách khó tả. Ở đây họ cũng thiết lập bàn thờ được: dưới gốc cây, trên tảng đá hay trên bờ sông. Người đi xem nhiều hơn người đi lễ, nên tiếng cười đùa vô lễ thường chen lẫn mất tiếng khải khoản cầu xin. Ở đây họ toàn mặc áo màu và dùng câu muôn hồng ngĩa tía lại rất hợp với cảnh phơi bày ra trước mặt.

3 giờ chiều họ làm lễ rước sắc xuống lầu bằng để thỉnh lên làng Hải cát cách điện chừng một cây số. Có hơn năm mươi ông Mường ông Mọi, ông Mán... - nào tôi còn biết gì thêm - nhưng theo nhịp trống bần hai bên tâu cấp leo lên điện. Có năm anh Mọi tí hon da thịt khắp mình rất trắng, chỉ cái mặt là đen. Lại có cả bốn con mành hồ nữa. Một con hồ mang lối vải bờ hình thế nào đến để thấy cả chiếc đồng hồ con đeo tay. Có một con đang quay lòn giữa đất tự nhiên chạy ngời dóm trên một tảng đá gồ ghề. Thì ra tay hồ bị một que hương đang đỏ nằm giữa đất làm bỏng.

Chiêng trống nổi lên vang cả góc rừng vắng. Kiệu bà Thiên-Y do các bà các cô mặc áo châu gành từ từ đi xuống núi. Tiếp đến cái cán điều và mấy cái kiệu con đồ lư hương và áo mũ. Hơn 500 người đi theo chầu chực, họ la ó hăm hét đội thẩn bển kia sông. Ở khắp

nơi, người tự nhiên như mọc lên và chấp tay vai theo cái kệu.

Mấy chiếc lầu bằng từ từ rời khỏi bến, có mấy chiếc trái con gât phía trước Các thuyền khác không ai dẫn ai, chèo nép hai bên bờ tiến theo, giữa gòng sông cờ lọng bay rạp trời, trống chiêng dậy núi, cả một thời phoong kiến xưa sống lại. Trên đường đi chạy nấp hai bên bờ, thiên hạ đứng xem đầy bít.

4 giờ chiều lên đến làng Hải cát. Họ thỉnh sắc vào một cái đình dựng trên bờ sông Các lầu bằng và thuyền người đi xem đều lui ra ngoài sông và lúc ấy bắt đầu cuộc nhảy múa. Ở khắp nơi đều nghe tiếng trống cung đàn và tiếng châu vãn lạnh lạnh. Gần cả Huế đã tụ họp ở đây, trên trảng và dưới nước.

HẾT NƯỚC - Trời trăng sáng và trong, hai người bạn và tôi cho thuyền ghé vào một cái bằng rất lớn. Thuyền chúng tôi cứ găng chen vào mãi mới đến được một nơi bình vào bằng khá rõ. Một ông quan lên đồng nhảy múa lung tung và buồn cười nhất là chiếc thẻ ngà cũng nhảy bành hạc lượn trên ngực. Một người công vãn đứng dạy chấp tay tâu:

- Tâu đức ông, ngài cho biết ngài tước gì?

- Một tiếng cười sè làm mấy thiếu nữ ngời xem chung quanh giật mình óng quan vô ngực phàn:

- Ta đây là quận công đệ nhất trên Thiên đình!

Người bạn nắm tay tôi nói khẽ:

- Trên thiên đình thì tước quân công, về hạ giới lại mang bài cử phẩm!

Tôi nháy miệng nói theo:

- Thật lão hết nước.

Không ngờ một cụ già gương mặt phúc hậu ngồi thuyền bên cạnh tưởng chúng tôi hết nước thật nên động lòng từ bi đưa cái bình và hai cái chèo, qua mời chúng tôi. Cảm động chúng tôi ngời quay lại uống. Vay với người ân nhân trong đêm tối không tên, chúng tôi xin hết lòng cảm tạ.

LỄ RƯỚC SẮC - Lễ rước sắc về cũng giống như lễ rước lên. Những chiếc thuyền chèo nhẹ nhẹ trôi xa như tram nghĩa ngọn lá đào vờn trên mặt nước. Có chiếc thuyền ai không biết, trong lúc họ rước sắc về cứ để vang những tiếng đàn guitar và giọng ca vọng cổ nghe chán cả người. Không biết họ định khoe tài, hay muốn cạnh tranh với tiếng trống kèn đội lên vang trên giòng nước.

CHỢ TRỜI - Rước sắc về điện xong, các người lên đồng mở hội Chợ Trời. Phía trên núi là các ông quận Thượng Ngàn, và gần mé sông là Nương Nương Thủy điện. Chợ trời toàn bán lá, chuối, bông và... những lời truyền phan. Người đến xem và mua đêm không xiết. Goc núi và chân cây nào cũng có người họp. Có một người đầu bả lên đồng và toàn truyền những câu thơ lục bát. Tôi thấy lạ đến xin một quyển thì bà chỉ mặt phàn:

(Xem tiếp trang 21)

THANH LINH



NGƯỜI BẠN HẰNG NĂM

... MỘT NGƯỜI DỊ THƯỜNG: VUI VẺ, LỊCH THIỆP VÀ KHÔN NGOAN;

... BIẾT ĐỦ MỌI ĐIỀU, HIỂU HẾT MỌI SỰ VÀ NÓI ĐƯỢC MỌI THỨ CHUYỆN VỀ ĐỜI NGƯỜI.

... MỘT NGƯỜI BẠN ĐÁNG YÊU MÀ CHÚNG TA AI CŨNG TÌM ĐƯỢC VÀ AI CŨNG NÊN LÀM THÂN, VÌ ĐÓ LÀ MỘT QUYỂN SÁCH CÓ GIÁ TRỊ.

... MỘT CUỐN SÁCH CẦN ÍCH CHO MỌI NGƯỜI.

NHÀ XUẤT BẢN

ĐỜI NAY

Hãy trị bệnh bằng thuốc chuyên môn

Đào phê linh dược

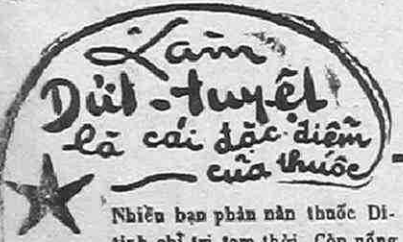
Trị các bệnh ho mới phát, ho khàn, đờm, tắc tiếng. Ho gà, có thal, ho, rồi ho sấm sấm. Ho lâu năm, đờm, đờm xanh, đen, có huyết. Ho lao, ho ho vai đau, đau xây xẩm, mất ngủ, mất ăn, sốt xa trong phổi. Hiệu nghiệm trong 24 giờ. Giá mỗi hộp 1.00

Thuốc bạch huyết

Trị kinh nguyệt không đều, hay trễ hay sớm. Huyết kinh bầm dợt, huyết kinh khi nhiều khi ít. Tử cung sưng, có máu, đau trắng da dưới, huyết trắng ra nhiều. Người mất máu, mất xanh, đau thất vọng. Uống trong 1 hộp Bạch huyết hoàn thì kinh sẽ có lại đúng ngày, hết Bạch-đái. Máu có thal.

Giá mỗi hộp 1p.00.
Gai Contre Rembi. do :
VAN-HOÀ 8, Cantonais, Hanoi
VÔ-ĐỨC-DIÊN
323, Rue des Marins - Cholon
ĐẠI-LÝ : Mai-Linh 64-62 Cầu Đồi Hải Phòng
Nguyễn-vân-Đức, 11 Rue des Calvats - Hanoi

PHỤC HƯNG



Nhiều bạn phản nản thuốc Di-tĩnh chỉ trị tạm thời. Còn uống thì hết bệnh, mà nghỉ thuốc, bệnh trở lại như xưa.

CỐ TINH ÍCH THỌ hoàn của **PHỤC HƯNG Y QUẢN** bảo chế không có như vậy. Sẽ đi được tin dụng nhều, là nhờ ở chỗ : **BÌNH KHÔNG BAO GIỜ TRỞ LẠI.**

Bệnh mộng-tĩnh, di-tĩnh, nhẹ trong 1, 2 năm dùng 2 hộp là thất mạnh. Bệnh hoạt-tĩnh, nặng 5, 7 năm dùng nhiều lắm 5 hộp, là không còn, bao giờ tái trở lại nữa.

Cái đặc điểm của **CỐ TINH ÍCH THỌ** là ở chỗ ấy.
Giá mỗi hộp 1p.00.

CỐ TINH ÍCH THỌ

(Gai Contre Remboursement)
phát hành phía Bắc :
VAN-HOÀ 8 Cantonais, Hanoi
phát hành phía Nam :
DIÊN-DIÊN 323 Marins - Cholon
ĐẠI-LÝ : Mai-Linh 64-62 Cầu Đồi Hải Phòng.
Nguyễn-vân-Đức, 11, Rue des Calvats - Hanoi

Việc tuần lễ

(Tiếp theo trang 5)

Ông toàn quyền Brévié trở lại Saigon để đi đường khác - Ông toàn quyền Brévié về công cán bên Pháp nhưng khi tới Tân-gia-Ba thì tình hình Âu-châu nghiêm trọng nên tàu Paul Doumer phải đậu lại.

Nay theo tin một ban đồng nghiệp Saigon thì có lẽ tàu Paul Doumer sẽ trở lại Saigon để đi đường Thái bình dương về Pháp.

Chính sách của ông Toàn quyền Catroux - Theo tin một tờ báo Pháp thì chính sách của ông Toàn quyền mới Đông dương là để dân bản xứ được rộng quyền nhưng kiểm sát ngặt các viên chức bản xứ, không có thành kiến, không thiên vị, phải nhân nhượng hẹp hòi, phải vui vẻ tạo lập.

MỘT BỨC THƯ

của thợ nhà in Văn-Lâm

Hanoi, le 30 Aout 1939
Kính ông chủ báo
Thưa Ngài,

Chúng tôi là toàn thể anh em thợ in làm tại nhà in Văn-lâm Hanoi, nhờ Ngài dang giúp chúng tôi mấy giờ sau này.

Ngày 30 Aout chúng tôi có đưa cho ông chủ chúng tôi bản nguyện-vọng dưới đây :

- 1- TĂNG LƯƠNG :
a) Hạng từ 0 p. 10 đến 0 p. 20 tăng 8 xu
b) Hạng từ 0 p. 25 đến 0 p. 35 tăng 0 p. 10
c) Hạng từ 0 p. 40 trở lên tăng 0 p. 12
- 2- GIỜ LÀM PHỤ trả theo tarif supplémentaire (25%)
- 3- Bỏ lệ làm service không lương (vì ông chủ chúng tôi bắt chúng tôi trong một tháng mỗi người phải đi làm nửa ngày chủ-nhật không lương)
- 4- Phát lương đúng kỳ và trong giờ làm.
- 5- Bỏ lệ phạt tiền.
- 6- Nấu nước cho thợ và quét tước cho sạch sẽ.
- 7- Thời giờ làm việc nhất-định (vì trong khi chưa có việc ông bắt về, lúc có việc đến làm bù)
- 8- Hủy ordre n° 6 (vì trong đó nói mỗi khi ông ra lệnh, gì ai nấy đều phải tuân theo, nếu không sẽ bị đuổi không được bồi-thường - dù là những ordre để trừng phạt cũng vậy).



BUI X PHAI

- Em quyết yêu anh đến lúc bạc đầu.
- Nhưng tóc em ruộm đỏ cơ mà.

9- Không được tìm có đuổi theo đại-biểu sau khi giải-quyết những điều gẫu-cầu trên đây (trừ khi phạm tội ăn cắp).

10- Công nhân đại biểu thợ.
ĐẠI BIỂU THỢ IN VĂN-LÂM

Kết quả buổi chiểu bóng của hội Truyền-bá học Quốc-ngữ ở Huế

Hôm 3 Aout 1939, Hội chúng tôi đã tổ-chức một buổi chiểu bóng lấy tiền để giúp vào quỹ Hội.

Dưới đây chúng tôi xin trình bày những số chi thu để các bạn xa gần được biết :

Số thu (tính theo số vé đã bán) :	
46 vé thượng-hạng	46 p. 00
41 vé hạng nhất	28, 70
238 vé hạng nhì	95, 20
107 vé hạng ba	32, 10
89 vé hạng tư	17, 80
Tổng cộng	219, 80
Số chi	
Tiền thuê film	50, 00
Tiền thưởng cho người làm công	5, 00
Tiền in 1.000. chương trình	3, 00
Tiền in 2.200. vé vào cửa	4, 00
Tiền mua vải làm 2 banderoles	3, 50
Linh-tinh	4, 20
Tổng cộng	69, 70
Còn lại	150, 01

người Elich sư

THƠ TÍN

Viết thư cũng như khi ta nói chuyện, nhưng là một câu chuyện có giới hạn; đừng nên nói ra ngoài vấn đề mà ta muốn nói. Phải cố gắng, giản dị, tự nhiên và lễ phép, đó là mấy điều cốt yếu trong lúc viết thư. Một lời nói khéo, nhẹ nhõm có thể lấy lại lòng bạn khi bạn giận ta. Trái lại, ương gàn, bướng bỉnh có khi làm bạn khinh ta và giận thêm ta nữa. Vậy phải thận trọng trong lúc viết, cần nhắc những lý lẽ mà mình muốn tỏ bày; nên làm giấy giáp trước khi mình viết để tránh những tiếng nói sai mà theo thói quen ta không thể sửa được trong lúc dùng hàng ngày.

Phải tránh những tiếng dùng riêng về nghề của mình làm. Đừng dùng những chữ có hai nghĩa, những tiếng lóng hay thô tục. Và cũng đừng dùng những câu cầu kỳ, văn vẻ quá.

Những thư từ viết cho người trên, có địa vị trong xã hội, có tài trí, bao giờ cũng phải ngay thẳng, kính trọng và tôn nể; nhưng trong sự kính nể, tôn trọng không bao giờ nên khúm núm, sợ sệt.

Những thư gửi cho cha mẹ, bạn bè, dù trai hay gái, phải thật thà, nghĩ thế nào viết thế. Tránh những câu dài dòng, những câu xiêm xiêm, những câu văn hoa, phải làm cảm động người đọc. Những lời nói tự trong tim phát ra bao giờ cũng chân thật và có duyên.

Elich-Lương
Theo : La Correspondance de tout le monde - Le Secrétaire Universel và Le Parfait Secrétaire

Trưởng-ban Tài-Chánh
Văn-Đề
Đông-sỹ-Dương
Kiểm-sát do ban trị-sự cũ,
Nhận thực :
Đào-dăng-Vỹ, Dương-Kỳ
Hội chúng tôi xin có lời cảm-trọng cảm-tạ tất cả các ngài đã hoàn-nghênh công-cuộc của chúng tôi và tất cả các bà, các cô và các anh em trong hội đã hăng-hái làm việc trong bữa hội họp vui-vẻ hôm 3 Aout vừa rồi.
Ban trị-sự Hội truyền-bá Quốc-ngữ Trung-kỳ tại đây.

Mời các ngài tới nếm các món ăn Tứ-Xuyên

Cao lâu Tứ - Xuyên

82, HÀNG TRỐNG, HANOI - GIẤY NƠI SỐ 394

Sẽ được vừa ý vì MÓN ĂN NGON
Cách tiếp lịch sự - Nhận đặt tiệc

VÔ-ĐỨC-DIÊN KIẾN TRÚC SƯ

3 Place Négrier
HANOI - TH. 77

Con yêng và vợ chồng bác lái

(Tiếp theo trang 15)

Bấy giờ bác gái ngẩn ngơ, Tê ra con yêng là loài... nan du! Bác đã định báo thù, giết quách Con «thần danh» thóc mách về

Nhưng sau nghĩ lại không nên. Vì chưng bác bầy còn kêng nề

Vả giết yêng, sợ lòng võ lờ, Tức lay ông tôi ở bụi này. Thăm trâm, đã rập mưu hay, Một mưu nhỏ mọn khiến thay lòng

Bác liền xách ngay lông yêng nọ Dem nhốt trong một sọt tồi mò. Báo rằng: «bờ yêng! khá lo.

Trời làm sắp sửa bão to đùng đùng.» Rồi đóng cửa đem thủng sắt nện

Lâm âm âm như tiếng sấm vang. Yêng đang cống quit, bàng hoàng, Bỗng ào nước té chứa chan đây

Yêng tưởng bão, hải bùng khôn xiết,

Mắt tối tăm còn biết chi mà! Sớm mai, bác lái về nhà,

Hỏi han, yêng cứ thực thả yêng thừa.

Rằng: «ông đi vắng hôm qua. Trời làm bão táp mưa sa đùng đùng.»

Khiến ông chủ lạ lùng, ngờ ngờ, Yêng nói gì? quai gỡ làm sio! Khôn ngoan, bà chủ thêm vào:

«Nghe gì loài vật nói tào báng quơ! Con yêng ấy chẳng qua người dầy. Thuộc câu nào nói vậy, vu vợ...»

Thế là bác lái bị lừa. Không tin yêng nữa, hết ngờ vợ

Cứ yên trí đi buôn đi bán. Thả vợ vô cai quản ở nhà.

Quá si, tin vợ thực thà. Hèn như bà bụt trên tòa hoa sen.

Xưa nay, những bạn hiền trung thực

Chẳng quả câu nói thực mắt lòng. Ngán thay lắm đức ông chông

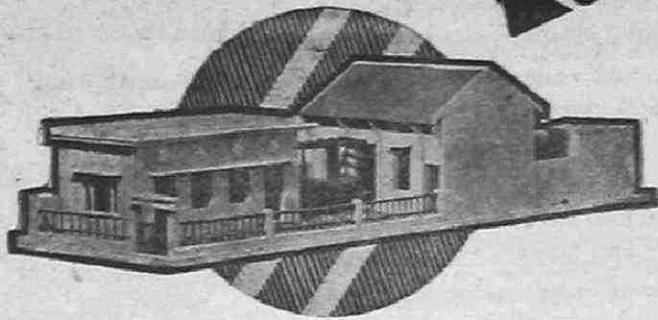
Quá nghe lời vợ, vào trông như chơi.

Lời thành thực ngoài tai gác bỏ. Nghi bạn bè xiên xỏ, điêu ngoa.

Trám năm trong cõi người ta, Ban ông vẫn ngốc, đàn bà vẫn ranh!

Tú Mỡ

Ai muốn làm chủ tòa nhà này



Ở SỐ 154 PHỐ DUVILLIER HANOI - Đang giá 3000.

hãy mua vé TOMBOLA ANH SANG

MỖI VÉ: 0,30

NGOÀI RA CÒN 50 LÔ GIÁ TRỊ NHƯ XE NHÀ, XE ĐẠP, VẠN VẠN NGÀY HỒ 12 NOV. 1939

Ở xa có thể trả bằng timbres hay mandats gửi về Đoàn số Anh-Sang số 28 Phố Richaud - Hanoi

Ngày Nay ở khắp nơi

(Tiếp theo trang 19)

« Anh này hình dạng con cò. « Cò về gặp bạn rồi cò lại bay! Nghe xong tôi cũng muốn bay thật!

TRÊN ĐUỜNG VỀ. - Tôi đạp xe về đến làng Thiên-tự thì gặp một ông cầm (ở Huế gọi là cò) đứng với một người cảnh sát dưới bóng bóng. Thấy tôi đạp xe qua, ông cò ra dấu bảo dừng lại rồi tiến đến hỏi:

CABINET D'ARCHITECTE NGUYỄN - CAO - LUYẾN HOANG - NHƯ - TIẾP Architectes diplômés P L G I Angle Rues Richaud et Borgnis Desbordes - Hanoi TÉL. 679

« Anh có một mảnh giấy nào đó không?

Tôi đưa giấy ra. Mím cười ông cò dăm dăm nhìn xe tôi rồi tiếp:

« Và cây bút.

Tôi đưa cây bút chì. Ông cò nói mấy lời cảm ơn rồi thêm:

« Tôi đã xem xe anh không có plaque de contrôle, plaque d'identité và chuông. vậy anh làm ơn cho biết tên.

Tôi mới ngã người ra. Nhưng ông cò hóm hỉnh nói tiếp:

« Thôi anh về, chừng đường xa. Và chiều anh nhớ ghé lại sở cầm chính ở đường An Cựu để chịu phạt.

Tôi đạp xe về và nghĩ thầm thấy lời thành truyền ở điện Huệ-nam đúng quá.

Thanh Tịnh

Ngày Nay

Tuần báo ra ngày thứ bảy

Mua báo kể từ 1er hay 15 tháng (đg

và xin trả tiền trước

	Một năm	6 tháng
Đồng-dương	4520	2520
Pháp và Thuộc-địa	4.80	2.50
Ngoại quốc	8.50	4.80
Các công sở	8.50	4.80

Ngân phiếu gửi về:

M. le Directeur du NGÀY NAY

TÒA SOẠN và TRỊ SỰ

80. Av. Grand Bouddha, Hanoi

Giấy số 874

NGÀY KHAI TRƯỜNG

gần ngày vào học của các em. Tất các Ngài đang muốn tìm những thứ quần áo gì hợp cho các em trong khi đi học được mát mẻ, sạch sẽ và rẻ tiền; thì các ngài chỉ nên lại hiệu:

VINH - LONG

53, Rue de la Citadelle 53 (liền cạnh Ciné Olympia) HANOI

Các em trai, hay gái từ 5 đến 10 tuổi đi học nên vận

ÁO TABLIER



QUẦN ÁO TRÉ CON KIỀU MỚI BÁN BUÔN

Rượu Cốt Nhát

MARTELL

là thứ rượu đã nổi tiếng từ 200 năm nay

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondoz & C^{ie} L^{td} 21, Bd. Henri, Rivière HANOI

POUDRE TOKALON

« Pétalia »

**SURPRENANTE DÉCOU-
VERTE D'UN CHIMISTE
PARISIEN SPÉCIALISTE
DE BEAUTÉ**



Une poudre de riz si fine et si légère qu'elle flotte dans l'air. Telle est la surprenante création d'un Chimiste Parisien.

C'est pourquoi la Poudre Tokalon s'étend si régulièrement et si uniformément recouvrant la peau d'un fin voile de beauté, presque invisible. Il en résulte une beauté paraissant parfaitement naturelle. Très différente, en son effet, des poudres lourdes et démodées qui ne donnent qu'une apparence « maquillée », la Poudre Tokalon contient notamment de la Mousse de Crème qui la fait adhérer à la peau pendant 8 heures. Même dans un restaurant surchauffé, jamais votre visage nécessitera de « retouche » si vous employez la Poudre Tokalon. A la fin d'une longue soirée de danse, votre teint sera toujours frais et exempt de luisant.

Agents : F. Maron A. Rochat & Cie
45 Bd Gambetta — HANOI

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I. D. E. O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.
Articles « RECLAME » vous permettant de faire des économies :

- Cahier de Brouillon « RECLAME » 100 pages . . . 0\$12
- Boîte de 100 copies doubles, beau papier . . . 1.70
- Ramotte de 100 — — quadrillé multiple . . . 1.20
- Plumier laqué, couvercle chromos . . . 1.20
- Compas sur panoplies : 15 & 4 pièces . . . 0\$88 & 0.48
- Compas plats nickelé réversible double usage . . . 1.18
- — — en pochette . . . 3\$25 — 2.20 & 1.65
- Nécessaire scolaire 4 pièces, pochette cuir . . . 0.52

Catalogue des articles scolaires sur demande

L' I. D. E. O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE HANOI - HAIPHONG

Ông y sỹ Nguyễn-hồng-Châu ở Mỹ-lương Nam-kỳ, viết thư cho chúng tôi hay...

Ông có một bà chị sanh đẻ rất khó mỗi lần sanh thì cả nhà phải lo sợ. Ông đã dùng hết tài lực để trị cho chị nhưng rốt cuộc ông phải chịu bó tay, ngờ là chị ông mắc phải chứng bệnh nan y.

Lần này chị ông có thai, ông mua thuốc Dưỡng-thai, hiệu Nhành-Mai cho chị ông dùng. Kết quả ba hộp Dưỡng-thai, làm cho ông lạ lùng. Nó đem cho gia đình ông biết bao niềm vui mừng, vì lần này chị ông sanh mau lẹ, dễ dàng một cách không ngờ. Không kịp kêu xe chở đi nhà thương thì người chị đã sanh rồi, không đau đớn rên la như mấy lần trước. Ông mừng quá viết thư khen tặng thuốc Dưỡng-thai hiệu Nhành-mai.

Thuốc Dưỡng-thai có bán khắp nơi, giá 1p.00 một hộp.

CHI NHÁNH PHÁT HÀNH NHÀ THUỐC

Nhành - Mai

Tonkin — 11, Rue des Caisses — Hanoi

ĐẠI-LÝ : Hải-phong : Mai-Nhà. Văn-tiên, Quảng-vân-Thành Paul Doumer. Hà-Đống : Nguyễn-vân-Hiền 27 Bd République. Khâm-Thiên : Đức-Thịnh. Việt-tri : Vạn-Lợi, Mỹ-Lợi, Đức-sinh-Thành, Đức-thái-Thành rue V-ét-Lợi. Lookay : Quảng-đức-Xương 47 Cam-đường (Cố-lưu). Sơn-dý : Nguyễn Tuệ 12 Amiral Courbet, Tông : Đại-Chương an face du Marché Sơn-lộc... Khắp Đông-Pháp đều đều cũng có bán ở nơi nào cho biết Nhành-Mai.

Hay tuyệt trần

Ông Đoàn-vào-Huân chủ hãng buôn Cao-ngũ-la, một đại thương gia ở tại Qui-nhơn, có viết cho chúng tôi một bức thư, tôi xin đăng nguyên văn như dưới đây :

Thưa ngài,

Tôi xin tin ngài rõ rằng thứ thuốc trị Bạch-đái và Tử-cung hiệu Nhành-Mai của ngài, hay tuyệt trần, vì vợ tôi đau bệnh ấy đến nay hơn một năm, uống đủ thứ thuốc, mà không thấy lành nay chỉ dùng hai ve thuốc Bạch-đái hiệu Nhành-Mai, đã thấy mười phần nhẹ đến chín, nhưng tiếc vì hôm trước ngại chỉ gửi ra bàn cho tôi có hai ve, nên không có dùng tiếp. Vậy xin ngài làm ơn gửi gấp ra cho tôi theo lối lãnh hóa giao ngân :

5 hộp Bạch-đái và Tử-cung hiệu Nhành-Mai.

Kính chúc ngài và quý quyến vạn an.

Signé :

Đoàn-vào-Bao

T. B. — Thuốc Bạch-đái hiệu Nhành-Mai mỗi hộp giá 6p.40.

Những bệnh ở thận

Những người mệt dương, di, mộng, lãnh tinh; những người tinh khí bất cố, giao hợp chóng xuất tinh; những người hay đau thịt, mỏi xương tanh xao, vàng vọt; những người mắt sâu, má lồm, tinh đục quá nhiều; những người có đờ không nuốt, hiểm muộn con cá; những người tinh thận bất giao, hay thổ đàm; những người tiểu tiện vàng đỏ, mắt mờ lung đau... dùng hết một hộp Kinh-tiến Tuy-tiến tức Khang-hy Tráng-dương Kiên-tinh hoàn thì khác hẳn trong người, rồi dần dần sẽ khỏi các bệnh ở thận và khỏe mỗi mỗi, mỗi hộp 1p00.

Cách chữa Lậu khỏi chắc chắn

Bị lậu khi phát ra, người thì thấy buốt tức, người thì thấy ra máu người thì thấy cả buốt tức, cả ra máu, mà lại ra cả máu nữa. Có người lại thấy nước tiểu vẫn trong (phần nhiều người bị lậu, nước tiểu hay vàng đi đại tiện táo. Như thế chỉ dùng hết 1 lọ Liễu-hoa hoả trong một ngày bệnh dịu hẳn, và 2 hôm hết hẳn buốt, 5 hôm hết hẳn máu. Mỗi lọ Liễu-hoa hoả giá có 0p50 (6 hộp 2p50). Nếu ai muốn chữa khôn, chỉ lấy gì rất hạ, mà có bảo đảm bện ngày khỏi.

20 năm còn tuyệt nọc

Bị Lậu hoặc Giang-mai chữa một cách cứu thủ, sau khi qua thời kỳ chửi nhối, thường sinh ra những chứng buồn hoặc phổi trong đường tiểu máy gần, giết thịt, ngứa sần trên da, tiểu tiện khi vàng, lúc trong, thường vẫn đục, có filaments, tinh khí loãng, giao hợp chóng xuất tinh mà nóng, thứ khuya ăn độc thấy trong người khác ngay, ở miệng sáo thông ướt và đỏ. Bệnh như thế dù mới có độ 12 năm hoặc tới 15 năm, 20 năm chỉ dùng hết 2 hộp Bội-nguyên tiết-trùng (1p50 một hộp) kèm theo với 1 hộp Tiết-trùng lậu (1p00 một hộp) trong một thời hạn rất ngắn, thì cam đoan là khỏi hẳn.

THƯỢNG - ĐỨC 15 Mission, — Hanoi

SẮC-KY : Hải-phong Văn-Tiên 37 Avenue Paul Doumer, Nam-dinh Việt-long 26 rue Champagny, Ninh-bình Ich-Tri 41 rue du Marché, Bắc-ninh Vinh-Sinh 164 rue Tien-an, Đông-bi Mai-việt-Sing 37 rue Vernet, Hà-dương Quang-Huy 25 Marché Foch, Hà-đống Minh-Lưu 25 Ng-hữ-Bệ, Nam-Hưng 13 Gia-long, Thái-bình Minh-Chân 36 Jules Piguet, Cao-bằng Hoàng-bằng-Tuấn 15 Paris, Ng-vân-Chiến 64 rue Vươn Cam, Bắc-giang Vinh-Hưng, Vinh-yên Mm Ng-thị-Năm 47 Mai-trung-Các Phố-y Việt-Dân Bd Principale, Sơn-tây Thái-Hồ 15 Amiral Courbet, Thái-bình Minh-Đức 97 Jules Piguet, Lạc-Nguyên 129 Bệ-nh, Tuyên-Quang Vinh-Thịnh 40 rue An-lạc, Yên-bách Tam-Đông 23 Place du Marché.

TRUNG-KY : Nha-trang Ng-dinh Tuyên Tai'leur, Vinh Sinh-Huy Dược-điền 24 Marché Foch, Thanh-hóa Thái-Lai 72 rue Bôn-thủy et Grand' Rue, Huế Thành-Niên 43 rue An-cy, Tam-quan Trần-khai-Báo Commerce, Páifoa Hồng-Phát 126 rue des Cantonnais, Tourane Lê-công-Thành Avenue du Musée, Vinh Ng-Nhu 41 Marché Foch.

Thưa quý ông,
Thưa quý bà

Khi sinh nở, lúc thể thao?
Hoa-Kỳ Rượu-Chối xoa vào khối
Tê chân, chày mạp, đất lag?
Cắm hàn, cắm thử xoa ngay khối liền!

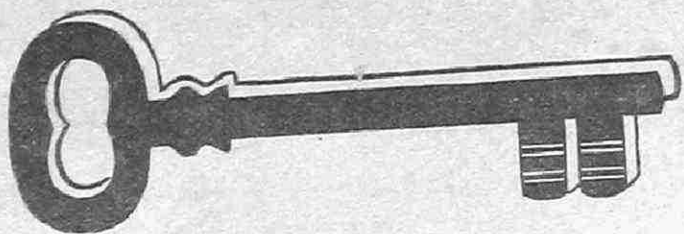
Hộp lớn 135 grs. : 0p.60
Hộp nhỏ 75 grs. : 0p.35



Hỏi ở các nhà Đại-lý:
PHÒNG TÍCH « CON CHIM »
Khắp Đông-dương có treo cái biển tròn



Biên các ngài cái chìa này



để mở coi

Gia đạo, tiền tài, công danh, vợ con,
tình duyên, bệnh tật...

Chỉ cần gởi tên họ, tuổi, chữ ký và 9
hào hoặc 15 con tem 6 xu.

Mtre Khanhson

88 JAMBERT - HANOI



Sữa
NESTLÉ
Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Hỏi xin không mất tiền quyền
sách dạy cách nuôi trẻ của
bác sĩ Vidal soạn ở hãng
NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55
HAIPHONG

VIÊN ĐÔNG LẬP BỒN

Hội Đông-Pháp và danh hùng vốn 4.000.000 phát lạng, một phần tư đi góp ra
Công ty hành động theo chỉ dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Đăng bạ Hanoi số 41
Món tiền lưu trữ 1.154.678p.41
Tính đến ngày 31 Décembre 1938 để hoàn vốn lại cho người đã góp

HỘI ĐÔNG PHÁP SÁNG LẬP NÊN BỞI HỘI LẬP BỒN
TO NHẤT HOÀN CẦU : HỘI SÉQUANAISE LẬP BỒN
Tổng Cục GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐỀ DANH TIỀN
BẮT ĐỘNG SẢN CỦA BÀN-HỘI Ở HANOI
18-21 Phố Paul-Bert - Gidy nói số 892

QUẢN LÝ Ở SAIGON:

68, đường Kinh-Lập - Giáp nói số 242

Số tiền mà bản hội trả cho những người trúng số hay
bán lại phiếu (tính đến cuối tháng JUILLET 1939) là : 1.125.261\$29

KỶ XỔ SỐ THỨ BẢY MƯƠI BA Những số trúng ngày
28 AOUT 1939
Xổ hội chính giờ sáng tại số Tổng-cục số 30-32 phố Tràng-Tiền (Paul Bert) HANOI
Do ông Sơn xuân Hoàn, thường thụ Bắc Đẩu Bội Tinh, Quảng Hương Long ở Hà-
noi, chủ tọa, các ông Trần đình Tri tức Hoa, Đại thương nghiệp ở Hanoi và Phạm
văn Cát, nghiệp chủ ở Namdinh dự tọa.

CÁCH XỔ SỐ - Theo thể lệ của hội thì những phiếu đã đóng tiền được dự cuộc số
số hàng tháng. Trong 3000 số thì được một số chung về hạng phiếu "A" và "A.T."
khi chúng thì được hoàn ngay vốn; về cuộc số số miễn trừ cho hạng phiếu A.T. cũng miễn
theo cách thức đó. Mỗi bảng bốn bánh xe kiểu "FICHET" - bánh xe đầu có từ 0 đến 2,
són những bánh xe sau có từ 0 đến 9. Với mỗi lần quay, con số ở các bánh xe ra chỉ số
thể thay đổi từ đến 0 đến 2999.

Lần mở đầu từ quặng 0 đến 2999 số quay ở bánh xe ra là số trúng.
Lần mở thứ hai từ quặng 3000 đến 5999 đem cộng 3000 với số quay ở bánh xe ra
để tìm số trúng.

Lần mở thứ ba từ quặng 6000 đến 8999 đem cộng 6000 với số quay ở bánh xe ra
để tìm số trúng.

Lần mở thứ tư từ quặng 9000 đến 11999 đem cộng 9000 với số quay ở bánh xe ra
để tìm số trúng.

Lần mở thứ năm từ quặng 12000 đến 14999 đem cộng 12000 với số quay ở bánh
xe ra để tìm số trúng.

Khi cứ theo cách thức trên mà mở.
Về cuộc số số gấp bội thì trong 30.000 phiếu đã đóng tiền tháng mới mở một số
trúng. Cách thức mở cũng như các cuộc số số khác duy phải dùng thêm một bánh xe
kiểu "FICHET" có từ số 0 đến số 9.

Lần mở đầu từ quặng 0 đến 29.999 số quay ở bánh xe ra là số trúng.
Lần mở thứ hai từ quặng 30.000 đến 59.999 đem cộng 30.000 với số quay ở bánh
xe ra để tìm số trúng khi những phiếu phát hành không quá 60.000.

Nhưng phiếu
trúng nhận
theo số đã quay
ở bánh xe ra

DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ SỐ TIỀN HOÀN LẠI

TARIF "A"		ANCIEN TARIF	
67.737	Những số đã quay ở bánh xe ra : 2510-2996-1056-1527-2572-1482-0516-1204-2327-1604-1921-1450-0796-0743-1194-1967-1242-0954-2710-2208-0510-0883-1737-1188-2852-2163-1455.	28.531	Lần mở thứ nhất : Hoàn vốn bội phần
77.163	M. Ng. the Tuyen, làng Tri lai, Kienan, phiếu 500p	57.972	Những số đã quay ở bánh xe ra : 28531-27972.
79.455 A	M. Phan Luan, buôn bán, số 38, phố Séville, Go- cong, phiếu 500p.	12.015	Phiếu đã xóa bỏ ở Hanoi
79.455 B	M. Đông Nam, 56 phố Marins, Cholon, phiếu 500p.	17.153	Phiếu không phát hành
	M. Đông Nam	46.534	Lần mở thứ hai : Hoàn nguyên vốn
			Những số đã quay ở bánh xe ra : 2709-1973-0771-1646-0015-2153-1038-2029-2114-1769-2471-1976-2840-1861-0020-2744-2412-1564-0218.
			M. Lê quang Nhi, thư ký sở Thương-chiến ở Kep, Kampot, phiếu 1000p.
			M. Nguyen trung Truc, số 71 phố Blanchissenr, Camphapori, Quangyen, phiếu 500p.
			Lần mở thứ ba : Khởi phát đóng tiền tháng
			Những số đã quay ở bánh xe ra : 1816-0450-1957-1027-2627-2715-1747-0836-1421-2828-2275-0007-2872-1633-1776-1534-0610-0963-0815.
			Người có tên sau này trúng số miễn trừ trị giá kể ở cột thứ nhất có thể bán lại ngay theo giá tiền kể ở cột thứ hai
			M. Gay André Sahuc, số 16 Đường Kinh-lập, Saigon, phiếu 200p.
			Cột thứ nhất
			Cột thứ hai
			200p.
			116p.40

Khi trúng số thì chủ về có việc giao lại cái vé tiết-kệm và lãnh tiền ngay
đủ số bạc nguyên hiện.

Kỷ số số sau định vào ngày 28 SEPTEMBRE 1939, bởi 9 giờ sáng tại số
Quản-ly, 68 đường Kinh-lập (Bd Charner), SAIGON.

CÁC NGÀI CÓ MUỐN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải để dành một số tiền nhỏ
Các ngài nên mua ngay thứ "TITRE A" của bản hội từ lúc mới mua vì
VỀ TIẾT-KIỆM MỚI "TITRE A" được lãnh 50% về tiền lời
Người chủ về gầy vốn bằng cách góp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể kéo
dài đến 25 năm tùy theo ý muốn mà có thể lãnh ngay số vốn ra, nếu về mua
trúng ở trong các kỳ xổ số hàng tháng, hay cũng làm đến hết hạn về.

Sâm Nhung Bách Bộ Hồng Khê

Lấy tinh chất ở cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-lý, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quý giá, nên dùng nó dần dần ngay đến thận và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp bạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khối đàu lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy trắng đương cổ khí, tinh đặc, trong khi phòng sự không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lãnh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Đàn bà dùng được huyết tốt, kinh điều; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sinh ra các chứng đàu bụng, đàu lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bạch đới hạ) cũng khỏi. Bà nào nuôi con bú tốt sữa, có chữa thì khỏe thay. Các cụ già đàu lưng đàu mỏi mỗi mệt, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thổ đờng cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sành, bđ tí, tiền thực. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bổ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bộ Hồng Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn; các ông dùng thứ bao sáp vàng, các bà dùng thứ bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nhai chậm với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p.00.

Thuộc Hồng-Khê số 47

Thuộc «Trắng Dương Kiên Tinh đại bổ thận Hồng-Khê» số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngư-phiên, Hải-câu-thần, Yển-quảng, Sâm Nhung với các vị thuốc vừa bổ vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu, «bất lực», liệt-dương» được mãn nguyện, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình lãnh đạm trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiệu quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bổ thận, kiện tinh, sinh khí, chữa bệnh liệt dương, bệnh tinh mau rút. Mỗi chai lớn giá 1p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0p.25.

Thuộc «Cai Hồng Khê»

Không chọn lẫn chất thuốc phiện (nhà Đoan đã phân chất), nên ai cai cũng có thể bỏ hẳn được mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện chỉ uống hết hai hào thuốc cai là đủ không phải hút nữa vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai. Nghiện nhẹ chỉ hết 1p.00, nghiện nặng hết 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai nhời, xin trả lại tiền gấp đôi.

Thuộc phong tình Hồng Khê

Giấy thép mà buộc ngang trời! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ! Hai câu Sấm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì hề nói đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai; ai bị lậu không cứ mới hay kinh niên uống thuốc lậu Hồng-Khê số 39, mỗi hộp 0p.60 cũng rút nọc, ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thứ mấy, mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai số 14 cũng khỏi rút nọc một cách êm đềm không hại sinh dục (mỗi hộp giá 0p.60) nên khắp nơi đâu đâu cũng biết tiếng.

Nhà thuốc HỒNG - KHÊ 88, Phố Chợ Hôm (Route de Huế) — Hanoi

Kem mạch cho đơn, bốc thuốc chén, và có hơn 100 môn thuốc hoàn, tán, cao, gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp, đóng chai theo phương pháp Âu Mỹ bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-mên, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn, trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy có đơn chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà Hồng-Khê dự Hội-chợ Hải-phòng năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Thống-sứ ban khen, các báo tây, nam tỏ lời khuyến khích, được thưởng «Bội tinh vàng» và được «Bảng cấp tài năng» tại Hội-chợ Huế. Kỳ đẩu sáo công nghệ, mỹ thuật tại Hội-chợ Hanoi 1938 được quan Thống-sứ ban khen và được thưởng «Bội tinh vàng». Có hiến 2 cuốn sách thuốc: «Gia-đình Y-được» và «Hoa-Nguyệt Chăm-Nang». Khắp các nơi đều có Đại-lý, mua thuốc Hồng-Khê xin nhận kỹ giấu hiệu Phật 12 tay.

Vị cứu tinh của các bệnh như
HOA LIỄU và PHONG TINH

là

SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN số I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh phong tình như: Lậu, Tim la, Dương mai Hạch xoài, Cột khí, Sang độc v.v... chẳng luận là lâu, mau, đau cho độc nhập cột đi nữa thuốc SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN cũng tòng lời gốc độc ra dứt tuyệt, khỏi căn trừ cang không hại sanh dục, không hành bệnh nhưn.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá 1950

Nhà thuốc **ÔNG - TIÊN**

11, Rue de la Soie, Hanoi